

# NGÀY NAY

NĂM THỨ HAI SỐ 54

CHỦ NHẬT 11 AVRIL 1937

Hết  
Hết  
Hết  
Hết

LƯU-CHIẾU  
VĂN-HÓA-VIỆT  
Số C 563

NGUYỄN KHÁC TRẦN



Sáu ông thượng thư di thuyền  
trên sông Hương đến dự cuộc  
khai mạc hội chợ Huế. Bức ảnh  
trên dây phóng viên N. N. đã họa  
và gửi ra với câu ca dao sau này:

*Gió đưa cành trúc la đà  
Một thuyền chật ních bài ngà thượng thư*

## Các bệnh nhân không dùng thuốc

# LÊ-HUY-PHÁCH

## nhất định không khỏi những bệnh

**LÊ-HUY-PHÁCH** là một nhà thuốc có danh tiếng và tin nhiệm nhất xứ Bắc, bắt cứ bệnh gì khó khăn nguy hiểm đến đâu, dùng thuốc Lê-huy-Phách đều mau khỏi cả. Những vợ chồng lâu năm không đỡ, những vợ chồng đỡ mà không nuôi dà có nhà thuốc Lê-huy-Phách giúp cho hoàn toàn các gia đình ấy.

Thuốc lưỡng-nghi bồ-thận của Lê-huy-Phách đã chữa khỏi hàng vạn bệnh người có bệnh ở thận!!!

Thuốc này bào chế rất công phu, có vị phai tẩm phơi hàng tháng để lấy dương-khi, có vị phai chôn xuống đất đúng 100 ngày để lấy thô khi và đất nhất là vị chài cầu thận.

Có bệnh ở Thận, bắt cứ mới, lâu uống thuốc này khỏi ngay

Bại thận — Đau lưng, mỏi mắt, ủ tai, rụng tóc, tiêu tiện vàng, trắng bắt thường, thời thường mỗi mét... dùng 1, 2 hộp thuốc này khỏi hẳn, khỏe mạnh hơn xưa,

Di tinh — Khi trưởng đến dục vọng thì tinh khí tiết ra, dùng 4 hộp được kiên tinh, cố khí

Mộng tinh — Dùng thuốc này 2 hộp khỏi hẳn, bệnh mộng tinh không bao giờ có nữa !

Hoạt tinh — Khi giao hợp tinh khí ra sớm quá, 4 hộp thuốc này như ý sở cầu !

Tinh khí bắt sạ nhập tử cung — Tinh khí ra rì rì, không vào túi tử cung, 3 hộp thuốc này tinh ra rất mạnh.

Còn các chứng khác : Lãnh tinh, Nhiệt tinh, Liệt dương, dù lâu năm lắm, cũng chỉ dùng 3 hộp thuốc này đã thấy hiệu nghiệm lạ thường !

Và những người vi mắc bệnh lậu, giang mai uống phải nhiều thứ thuốc công phạt làm hại thận khi sinh ra đau lưng như bể, mắt mờ, chảy nước mắt, ướt quần áo... dùng thuốc này lại càng hay lâm Giá 1\$ một hộp

### Bất diệu kinh

Kinh hành khi lên tháng, khi xuống tháng, hoặc 2, 3 tháng mới hành kinh một lần, hay thấy kinh 2, 3 lần trong một tháng... tức là kém-huyết mà mắc bệnh bất diệu. Kinh đã không điều, còn sinh nhiều chứng : vàng dầu, ủ tai, chóng mặt, mỏi xương sống, ăn ngủ không đều hòa...

Điều kinh chẳng ngoc số 80 giá

1\$50 — Riêng dùng cho các bà đã có chồng mà mắc bệnh bất diệu. Dùng 1 hộp thuốc này kinh đều ngay lại mau có thai.

Điều kinh bồ huyết số 21 giá 1\$00 — Riêng dùng cho các cô chưa có chồng. Dùng thuốc này kinh nguyệt điều hòa ; tăng thêm sức lực, khỏe mạnh luôn.

### LÂU — GIANG-MAI

Không uống thuốc Lê-huy-Phách nhất định không khỏi

Các thứ thuốc chữa bệnh phong tinh của Lê-huy-Phách là những thứ thuốc độc tài, uống vào là khỏi. Khắp Đông-dương đều biết tiếng. Thư cảm ơn, người Tây, người Tàu đều có, đã nhiều lần chụp ảnh đăng lên báo trương.

Thuốc năm 1935, số 70 giá 0\$60 — Rất mau khỏi các bệnh lão, không cử mới hay đã lâu, nặng hay nhẹ buốt tít hoặc ra mồ hôi, uống vào là khỏi

Giang-mai số 18 giá 1\$00 — Lở toét quy đầu, mọc mào gà, hoa khé, phát hạch lén soái, đau lưng, đau tủy, nặng tới bậc nào cũng chỉ dùng 2 hộp thuốc này đã thấy hiệu nghiệm.

Không uống thuốc Tuyệt trùng Lâu, Giang của Lê-huy-Phách không thể khỏi hẳn bệnh Lâu, Giang-Mai được

Tuyệt trùng Lâu, Giang-mai số 12, giá 0p60 — Một thứ thuốc hay nhất ở xứ này — lọc máu sát trùng.

Sau khi khỏi bệnh Lâu, Giang-mai, tiêu tiện trong đục bắt thường, có giây, có cặn, ướt quy đầu, nhói ở trong ống tiêu... đau lưng, vàng dầu, ủ tai, tóc rụng, giật thịt... uống thuốc này kèm với « Bồ ngũ tang » số 22 giá 1p.00 các bệnh khôi hết.

### Dàn bà bị di nọc bệnh phong tinh

Bệnh khí hư : tiêu tiện khí trong, khí đục, có vón, có cặn, ra khí hư, kinh nguyệt bất diệu, đau bụng nỗi hòn. Kém ăn, ít ngủ, đau mõi thận thê... kip dùng « Đoạn căn khí hư âm » số 37 giá 1p.00 và « Tảo nhập khí hư trùng » số 38 của Lê-huy-Phách, khỏi hẳn bệnh khí hư, lợ

dường sinh dục về sau.

### Phạm phòng, phòng tích

Bệnh này làm cho chậm đường sinh nở, chẳng nên coi thường. Không cùi đàn ông, đàn bà từ khi lấy vợ, lấy chồng thường hay mắc bệnh ấy cả. Mắc bệnh ấy bởi những khi uống rượu say ăn cơm no làm việc nhọc mệt, đầm bùn, lội nước mà vội ham mê sắc dục. Hoặc những ngày quá nóng mà phòng dục quá độ cũng thành bệnh ấy. Khi phát bệnh đầy hơi, ợ chua, trong bụng vẫn khí, nồi từng cục rồi lại lan, đau lưng, tức ngực, chân tay buồn mòn, da vàng tái xám, đi đứng thở ẩm ẩm, mi mắt chập chờn như buồn ngủ, ăn không ngon ngủ không yên... Người bị lâu năm còn dày da bụng sắc mặt vàng.

Cách chữa — Dùng thuốc phòng tích số 13 giá 0p.50. Mỗi bị chỉ uống hết 1 hộp là khỏi, lâu thì 3, 4 hộp là cùng.

### Bệnh tè rất nguy hiểm

(thuốc bồ huyết phòng tè được hầu hết mọi người cảm ơn !)

Đọc cõi kim thư được và so sánh những sự kinh nghiệm khảo cứu của chúng tôi. Thi, nhất định những mắc bệnh Tè thấp mười người hư móm cả mười. Máu đã hư lại uống những thuốc có nhiều vị nóng như : dinh hương, hồi hương, quế chi, long não, khương hoạt, độc hoạt, hoàng dân.. thi bệnh không thể nào khỏi được, mà còn nặng thêm. Nhiều người không biết làm thuốc nói trên là già truyền, là thánh được Ông Ói đã biết bao bệnh nhân uống nhằm thuốc đây ra đó !

Thứ thuốc « bồ huyết phòng tè » số 81 (giá 1p50) này rất hoàn toàn mỹ mãn. Ai đã dùng thuốc « bồ huyết phòng tè » của Lê-huy-Phách thì nhất định không bao giờ mắc bệnh tè thấp nữa.

Dài mắc bệnh tè thấp, uống thuốc này kèm với thuốc « tè thấp » số 6 (giá 0p50) thi tối lắm.

Dàn bà sau khi đẻ, dùng 1 hộp thuốc này, phòng được bệnh tè, các bệnh sản hậu.

### LÂU NĂM KHÔNG ĐÈ Hàn, Lãnh, Nhiệt, tử cung

1.) Hành kinh lần thứ nhất, han

**LÊ-HUY-PHÁCH** là một nhà thuốc tò vò khoa Y-học Á-Dông, đã làm được nhiều quyền sách rất có giá trị chẳng những được hầu hết các báo tây nam ca tụng ; lại được cả Hàn Lâm Viện bén Pháp (Académie des Sciences de Paris) khen tặng nữa ; (quyền NAM NỮ BẢO TOÀN) và nhất là lời xem mạch thái tử lại rõ ràng lắm — Biết được trước phải bệnh gi và nhân thế của người ấy nữa

khi đột nhập tử cung — hơi lạnh theo vào tử cung (hàn nhập huyết thất) làm lạnh tử cung. Tử cung da lạnh thì không kết được thai khí.

2.) Hành kinh hay rửa nơi cửa mình cũng thành bệnh lạnh tử cung mà còn đau bụng dâm dĩ — đau bụng dưới. Vì thế mà không kết được thai khí-khi.

3.) Tử cung nhiệt không hòa được chất tinh nên không kết được thai khí. Sinh ra tử cung nhiệt hối những ngày hành kinh hay gần lúu (nhiệt nhập huyết thất). Không những bị tử cung nhiệt mà còn có bệnh đau bụng từng cơn — đau bụng dưới.

4.) Giao hợp vô độ làm hư tử cung. Tử cung bị hư thi đóng mờ chẳng có hẹn, sinh ra hành kinh một tháng 2, 3 lần, hay hai tháng mới có một lần hành kinh vì thế mà không kết được thai khí

Dùng thuốc « Thiên - địa - hoàn của Lê-huy-Phách phải có thai »

Paroxysm này phản nhiều là các thứ hoa : kim ngân hoa, hồng hoa, ích mẫu hoa, đầu ông hoa, nguyên hoa và nhiều vị khác như : tam thất, địa liên.. Rồi-theo cách « cữu chế hựu cữu » những vị thuốc.

Những vị thuốc phải tắm 9 thứ là : rượu, gừng, mật, muối dấm, nước đồng tiền, nước cam thảo, nước đậu đũa, nước gạo, phơi khô rồi lại tắm, cứ như thế đủ 9 lần, nên sách thuốc gọi là « Cữu chế hựu cữu ». Mỗi vị thuốc phải chế đủ 9 lần như vừa nói, cho hợp với âm dương, nên gọi là « THIỀN ĐỊA HOÀN »

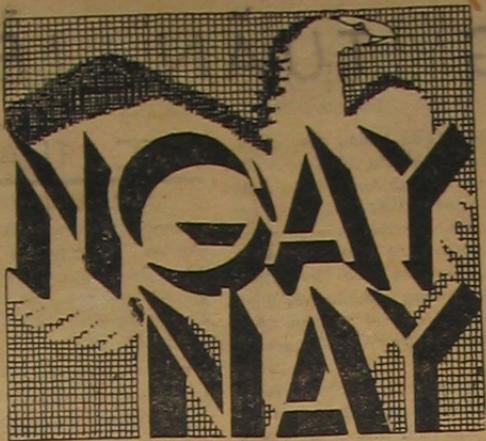
Thuốc này chuyên chữa khỏi những bệnh ở tử cung : tử cung lạnh, tử cung nhiệt, tử cung đóng mờ chẳng có hẹn, bồ mào, mầm mào nữa.

Những người không có thai dùng thuốc này có thai. Những người chậm có thai ; dùng thuốc này mau có thai. Thực là một thứ thuốc giống con chưa từng có.

# Lê-Huy-Phach

N° 148, RUE DU COTON - HANOI

**ĐẠI LÝ CÁC NƠI — Honggøy:** Hoằng-dao-Quý, N° 5 Théâtre; **Haiphong:** Nam-Tân, 100 Bonnal **Haiduong:** Phú-Vân 3 phố Kho-bạc Baeninh : Vinh-Sinh, 164 phố Tiền-an; **Ninhbinh:** Ích-Tri, N° 41 rue du Marché; **Thailinh** Minh-Đức, 97 Jules Piquet; **Namdin:** Việt-Long, 28 Champeaux; (trên trường học bến Cầu) **Thanhhhoa:** Thái-Lai, 72 route Bến-thủy; **Vinh:** Sinh-Huy, 59 phố Ga; **Huê:** Văn-Hòa, 29 Paul Bert; **Quinhon:** Trần-văn-Thắng, Avenue Khải-định; **Nhâstrang:** Nguyễn-đình-Tuy-êng, tailleur tonkinois; **Tuyhoa:** Nguyễn-xuân-Thiều, Dalat : Nam-Nam được-phòng; **Phan-rang Bazar** Tứ-Son; **Phanri:** Ich-Công-thương-cuộc; **Faifoo:** Châu-Liên, 228 Pont Japonais; **Quảng-Ngãi:** Lợi-Hưng, route Coloniale; **Saigon:** Dương-thị-Khuyễn, 109 rue d'Espagne et Nhơn Hoàng 15 Amiral Courbet; **Dakao:** Đức-Chung Ký, Phnompenh: Huỳnh-Tri, rue Oñier và khắp các tỉnh lớn Trung, Nam, Bắc, Ai-lao, Cao-mèn, đều có đại lý cũ



## BÙN LÂY NƯỚC ĐỌNG

o

# Sinh kế ở thôn quê

**D**ÂN QUÊ nghèo khổ đến cực diêm. Bây giờ điều nhận chân ấy đã hiển nhiên, không ai không biết mà cũng không ai giấu nỗi. Nhưng thực ra, tình trạng khốn nạn như vậy từ lâu lắm. Chỉ khác rằng xưa kia nỗi thống khổ của dân quê ngầm ngầm, lặng lẽ như sự chết. Họ chỉ biết họ đói, nhưng không có cơm mà ăn; rét nhưng không có áo mà mặc. Vợ chồng nhìn nhau, nhìn con, rồi lặng lẽ nhin đối nhin khát, rồi nếu không nhin được nữa, thi hành chết, có thể thôi. Thật là giản dị, một sự giản dị cay nghiệt, đau đớn.

Trước cảnh đói khát của họ, bà Andrée Viollis, một nhà phóng sự trứ danh qua thăm hiểm Đông dương năm xưa đã hạ từ những câu bắt đìet, đầy rẫy lòng thương. Đến qua vùng Nghệ, Tĩnh, bà được mục kích một cuộc phát triển: bà rùng mình khi trông thấy hàng ngàn con mồi linh động trong hàng ngàn khuôn mặt hốc-hác, nhiễm đầy sự đau khổ, khi nghe thấy tiếng kêu ăn thảm thiết của chúng ấy con người.

Những cảnh đáng thương ấy, đã thành ra một sự thường, một việc nhăm, vì xảy ra nhiều lần quá. Dân quê những ngày dễ kiếm

ăn cũng đã khó lòng mà đủ no, nên hè hơi mất mùa là trở nên hốc hác như thây ma, sống được ngày nào hay ngày ấy.

Trong đám người cơ cực ấy, cơ cực nhất là hạng người làm thuê làm mướn để kiếm miếng ăn, hoặc là không có miếng đất nào làm cơ sở, hoặc là có một vài sào ruộng tư diền, công diền không đủ nuôi thân. Hạng cùng dân ấy từ hồi đê chôm đã bắt đầu phải làm những việc nặng nhọc, rồi từ đây cho đến lúc tắt nghỉ, họ chỉ được no bụng những ngày mùa hay những ngày hội mà thôi. Than ôi! hạng ấy lại là số đông. Theo một bản thống-kê của chính phủ, làm năm 1931, thì số hết thảy các diễn chủ lớn nhỏ ở Đông dương chỉ có 2.179.500 người, mà toàn thể nhân dân tối những 20.170.000 người. Từ năm ấy đến nay, số cùng dân chỉ có phần tăng lên; những nỗi khổ cực đói, rét của họ cũng chỉ có phần tăng lên.

Sự nghèo khổ ấy của dân quê, có người đồ lõi... cho dân quê. Họ thản nhiên luận rằng dân quê đẻ con hàng đòn, hàng đống, nhất là từ khi nước Pháp đem vệ sinh sang làm quà cho họ, cho nên không bao lâu ruộng họ cầy cấy không đủ nuôi đoàn bàu thê tử của họ nữa. Vậy liều thuốc tiên

đem sự thịnh vượng lại cho nước annam, là hạn chế sinh dục cho hợp với trình độ kinh tế trong nước.

Nhưng đó là một phương thuốc cùng đùi. Vả lại chỉ có thể dùng được phương thuốc ấy những người thâm hiểu vệ-sinh và khoa-học: dân quê, kè cả từ lúc nước Pháp đem vệ-sinh sang làm quà cho họ, dân quê không biết gì về vệ sinh và khoa học cả.

Mà lại là một phương thuốc kỳ khôi, nếu ta nghĩ rằng một dân tộc 20 triệu người lại cần phải nghỉ đói, trong lúc những nước khác, đông 50 triệu như nước Ý, đông 80 triệu như nước Đức, đương khuyến khích nhân dân sinh sản thật nhiều. Ở bên Ý chẳng hạn, số dân tăng một cách mau chóng, mà cứ bình tĩnh mà so sánh, thi dân Ý hiện giờ sung sướng gấp mươi dân Ý hồi nước ấy mới 16 triệu người.

Xem vậy thì dù biết rằng nhiều người không phải là nguyên nhân của sự nghèo. Sự nghèo ở nước ta, nguyên nhân khác và rất phức tạp. Một phần là vì dân quê không được yên ổn làm ăn, yên ổn hưởng sinh lợi của mình. Nghĩa là vì họ bị bọn nhà giàu cho vay nặng lãi rủ ruột, bọn mọt dận đục khoét, bọn cướp đến rứt ruột lượng, hầu bao. Một phần

là vì phần đông họ chỉ biết có một nghề: làm ruộng; chỉ cấy có một thứ: lúa. Sự kinh-nghiệm cho ta hay rằng những miền nào cầy cấy nhiều thứ hay ngoài công việc làm ruộng, còn có những kỹ nghệ nhỏ trong gia đình, đều được sung túc hơn mọi nơi. Một phần nữa là vì nhân dân ở Đông-dương san sẻ không được đều. Ở mấy tỉnh hạ du miền Bắc và ở vùng Tĩnh, Nghệ, số dân ở quá đông, còn những miền khoảng dã ở Lào, những ruộng lầy ở trong Nam và ở bên Cao-môn đều bỏ hoang không người khai khẩn.

Biết được nguyên nhân của sự nghèo đói ở thôn quê, là đã có phương thuốc chữa, là có thể thay đổi cả cuộc sinh hoạt nơi thôn quê. Đem người ở miền đông dũng dì đến những nơi đồng không mông quạnh, chính phủ đã bắt đầu làm việc ấy, nhưng việc làm không phải chỉ có thể. Muốn che cuộc sinh hoạt của dân quê tốt đẹp hơn, cần phải dem hết cả sinh-lực của nước để mưu tinh hạnh phúc cho họ, lại cần phải có một chính sách về nông dân rành rẽ, khúc chiết; trong mọi các vấn đề, vấn đề nâng cao trình độ sinh-hoạt dân quê phải đặt lên trên nhất.

Hoàng-Đạo

# TÙNG TUẦN LỄ MỘT

## BÊN NƯỚC NHẬT

**CÁC BÁO** đăng tin rằng Nghị-viện Nhật vừa bị giải tán.

Phái quân nhân đã được như ý muốn.

Phái ấy xưa nay ở bến Nhật vẫn có thế lực mạnh, mà càng ngày thế lực lại càng mạnh hơn. Ngày trước, họ còn nề nghị-viện, nên trong nội các, thường có một lính-lu cích chính đảng.

Đến nay, phái ấy với nghị-viện đã quyết liệt. Mà chỉ vì nghị-viện nhất định không bầu bảm nghị án thay đổi chế độ tuyển cử.

Ngày nay, sẽ có cuộc tổng tuyển cử lớn bên Nhật. Ta sẽ biết phái quân nhân thắng hay là chế độ cộng hòa thắng. Cuộc tổng tuyển cử ấy rất quan trọng, vì túy theo kết quả nó mà chính sách của nước Nhật đối với nước ngoài sẽ định rõ ràng. Né-phái quân nhân toàn thắng, thì nước Nhật sẽ di mãi vào con đường độc lập, nghĩa là ở Thái bình dương nước biển thế nào cũng có ngày nhường chỗ...

Quay về nước nhà, tôi bỗng sực nhớ ra rằng viện dân-biên cũng sắp đến ba tháng hội đồng thường niên: chỉ còn độ vài tháng nữa thôi.

## BẮC PHI CHÂU

**O**XÙ ALGÉRIE, thuộc địa Pháp, sắp có tới hai vạn người được tuyển bầu cử.

Từ xưa đến giờ, chỉ có người Pháp và người Do-thái là có quyền ấy. Dân Arabes không tự nạnh với người Pháp, nhưng thường phản uất khi so sánh mình với dân Do-thái, dân Do-thái mà xưa nay họ vẫn coi là kém họ về dù mọi phương diện.

Bây giờ thi họ không chịu thiệt thòi nữa. Chính phủ Pháp đã định cho hạng người có học thức bên Algérie được quyền bảo cử. Dân thuộc địa vẫn theo lục lệ của mình, vẫn lấy được nhiều vơ mà vẫn được hưởng quyền ấy.

Lẽ tất nhiên là được tin ấy nhiều người không bằng lòng, nhất là dân Pháp ở bên Algérie. Vì họ sẵn có lòng tự kiêu, coi mình là phần tử của tần tộc cao quý hơn. Nhưng chính sách của chính phủ binh-dân, ta không phân biệt màu da, chỉ phân biệt ở chỗ học thức hơn kém mà thôi.

Cho nên, dân Arabes ở Algérie hy vọng ở cuộc cải cách kia lắm.

## ĂN TIỀN

**O**THANH-hóa, một người cựu binh tên là Trần-xuân-Phương có gửi một lá đơn đến sở giám binh xin cho con trai đăng vào ngạch khổ xanh. Không biết nghĩ thế nào, y định tuân tờ giấy hai chục kẽm vào bút thư. Tưởng y tưởng tờ giấy ấy có phép thần thông như một cái bùa bối của Tân-dân-dòng.

Nhưng kết quả không ngờ cho y. Ông Công-sứ biết tin, đem tịch biên sổ tiền đó, và nghiêm yết cho nhân dân biết rằng không thể lấp vắng bạc mà mua lồng các công chức được, và các chỗ làm trong công sở không phải là món hàng đem bán được: những hành động ấy không thể dung được, vì là tội dứt lôi các công chức được, và là tội dứt lôi các công chức.

Đó là một bảng yết thị cần cù. Cũng như cần có bảng yết thị ở mọi nơi rằng các viên chức nhà nước không được phép nhận tiền của nhân dân.

Ông Công sứ Thanh hóa đã làm một điều hay. Nhưng sao ông lại cho lên bảng yết thị một câu bất ngờ: là cung định từ rày về sau, con của Phương không bao giờ được dùng vào ngạch khổ xanh nữa. Ý chung ông nghĩ: cha làm, con phải chịu hàn. Nhưng nếu vậy, thì ông là một người annam cõi một trăm phần trăm.

## Hoàng-Đạo

## VIEC TUẦN LE

### ĐÔNG-DƯƠNG

**HANOI**, 26 mars. — Hội đồng chính phủ vừa rời bắc lông cho các y-sĩ Đông dương được phép chữa cho người ta và biến đơn mua các chất độc. Cả các cô đỡ cũng được theo nghị định mới này vì việc hộ sinh.

**VĨNH** — Chánh phủ miền Trung bỏ 35 vạn đồng để đắp đập nước Bến-thủy.

**CAO BẰNG** — Các người can tài xui giục cuộc đánh công Tinh-túc đều bị kết án từ 3 tháng đến 3 năm tù.

**HANOI**, 1er avril. — Ông Châtel sẽ trở qua lãnh chúa thống sứ miền Bắc.

### NGOẠI QUỐC

**LONDRES**, 26 mars. — Tại ủy-ban bắt can thiệp, đại biểu Nga tố cáo việc Ý dùng quân đội xâm phạm Tây-ban-Nha vì vậy nên cãi nhau kịch liệt với các đại biểu Ý và Đức.

**SIAM**, 26 mars. — Nhiều người Việt-

Nam trú ngụ bên Siam lại bị bắt nua.

**BURGOS**, 27 mars. — Trưởng khóm nghịch Franco đề cho nước Pháp chửi sám lán ở Maroc Tây-ban-Nha và nhờ Hội quốc liên phái phái bộ điều tra. Nhưng bọn Franco đã được nhận là chính phủ chính thức dân, tờ thông cáo kia bị coi như không có giá trị.

**PARIS** — Báo Echo de Paris của Hữu phái gửi một thanh girom qua tảng tường Franco nhưng bị ông nội vụ tống trướng bắc đi.

### ĐOÀN LỄ-LỢI CẨM ƠN

Hưởng ứng công việc của chúng tôi làm, nhiều bạn đã tận tâm giúp chúng tôi trong khủ sára soạn ngày hội háng năm của đoàn Lê-Lợi.

Tối hôm thứ bảy 3 Avril 1937 được tung hứng rộn rịp trong bầu không khí vui vẻ đầm-ấm, một phần lớn là nhờ các bạn và các báo đã cõi động cho chúng tôi.

Vậy chúng tôi có lời thành thực cảm ơn các bạn cùng các báo: Ngày Nay, Việt-Bao, Đông Pháp, Tương Lai, Trung-Bắc...

Trong món tiền thu được, trừ chi phí, chúng tôi trích ra hai chục bạc (20\$00) để biếu hội « Ánh-Sáng » đang thành lập.

Món tiền ấy thật nhỏ mọn đối với bản dự định của chúng tôi, nhưng các bạn cũng hiểu đó là một sự bắt buộc vì trong khi làm việc chúng tôi đã gấp nhiều trờ lợc lớn, nhất là khi đi bán vé.

Mục đích của hội « Ánh-Sáng » rất hay nên trong bản-kê « việc-thiện của đoàn » chúng tôi đã lên đầu và chúng tôi vẫn mong gấp nhiều dịp khác để giúp molt vãi phần cho hội chóng thành lập.

### ĐOÀN LỄ-LỢI KINH CÁO

## Chemise Sport JAS BIEN COUPE



C'est une innovation de la bonne-terre générale

CƠ GIOANH  
60-70 R. DES EVENTAUX HANOI

Prière de nous écrire pour la vente en Gros seulement

# NGÀY NAY TRÀO PHÚNG

## BƯU BỐI PHÓ THÔNG

TÂN DÂN tiên ông lúc nào cũng nghĩ đến luyện tiên-dan.

Mà, không nói ai cũng biết tiên-dan của tiên ông bao giờ cũng là kim-dan, ngắn-dan, bắt đầu dì lâm mới là đồng-dan. Đó là lẽ tự nhiên, vì tiên ông quý đồng-kém bạc, mà quý bạc lại kém vàng.

Một kim-dan của tiên ông cũng phu lâm mới luyện nên đến nay đã gần như bị hỏng. Tôi muốn nói bùa bối Phó-thông bán nguyệt-san. Bùa bối ấy, nó rẽ như bêo, hay nói cho đúng hơn, nó rẽ như giấy riêng để làm báo, — tiên ông lại luyện nó có hấp lực hút được chất vàng rất nhạy, nhất là khi chất vàng ấy ở trong túi của độc giả.

Không ngờ bùa bối ấy bị Ngày Nay phá. Tân dân tiên ông ngần ngại mắt mấy hôm, rồi dành luyện lại thành ngàn dan vậy, nghĩa là đem sách Phó-thông đổi ra làm báo, pha thêm một hai bài con con vào cho qua.

Nhưng cũng còn là ngắn-dan, nên tiên ông còn yêu quý, chứ đến khi nó thành ra đồng-dan, nghĩa là khi nó thành báo thật, thì tiên ông sẽ mưu luyện tiên-dan khác...

Mà lần này thì chắc là bach-kim-dan, hay hơn nữa, kim-cương-dan.

## HỘI KHAI-TRÍ

**H**OI KHAI-TRÍ, sau một cuộc nghỉ ngơi im lặng khá lâu, bỗng lại trở nên hoạt động, trẻ trung.

Thật ý như một cô gái nhảy sau một ngày ngủ no nê, lanh lẹo đưa chân lướt trên sàn tiệm trượt cưỡi don đă như đóa hoa mới nở.

Này nhóc: tiệc trà mừng ông Godart, đại sứ của chính-phủ Bình-dân. Một bữa tiệc trang trọng, một lần hoạt động.

Rồi đến tiệc trà mừng ông Varenne, trở lại với Đông-dương. Một bữa tiệc trang trọng, lại một lần hoạt động.

Rồi đến tiệc trà đưa chân ông thống sứ Tholance lên đường. Lại một bữa



XÃ-XÉ — Ai cũng khư khư giữ cái búi tóc như bác thì thở cao chết bỏ đời.

LÝ-TOẾT — Người nào cũng đầu tóc như bác thì không phải giữ khư khư, thở cao cũng chết đói.

tiệc trang trọng, lại một lần hoạt động với chén quan-hà, tinh-biệt-ly.

Rồi lại đến tiệc trà mừng ông toàn quyền Brévié. Một bữa tiệc trang trọng nữa, một lần hoạt động nữa.

Sau bốn lần hoạt động háng hái như vậy, hội Khai-Trí có quyền nghĩ noi dẽ dưỡng sức.

— Và nếu có thi giờ rồi, thì hội sẽ nghĩ đến việc Khai-Trí cho dân, tiến đức cho dân.

## PHỦ TRIỆU-PHONG

**P**HỦ TRIỆU-PHONG có một ông tri-phủ. Tân ông ta không biết là gì, chỉ biết rằng ông ta là một ông tri-phủ.

Một ông tri-phủ không biết nè.

Một hôm, ông được tin ông Nguyễn Phú дем đến giữa đình làng đọc sách « Chiến-sĩ xã-hội » (tên dịch quyền « Pour être socialiste » của ông Léon Blum), ông bèn nỗi trận lôi đình, đem lính về bắt và ghép vào tội hội họa không xin phép và mạn thương. Nghe đâu, kè cả ông Nguyễn Phú, thi 45 người, vì hai cái tội kia, đã bị ông phủ thẳng tay lèn án tù sáu tháng đến ba năm.

Nghe nói mà rùng mình, nếu vì hội họp không xin phép mà ông phủ đã người ta nặng thế. Vì ở ngoài Bắc, tội áy chỉ phạt vi cảnh. Thật từ nay ông Nguyễn-tiền-Làng có ra công-hát vén nén thơ của chế độ lập-hiện và của bóng-thông trên núi Ngu-bình, chúng tôi cũng không dám làm dân-miền Trung nén thơ.

Còn nếu là vì mạn thương, thì nghe nói tất phải cưỡi lăn lòi trong khi rùng-miền. Cưỡi xong, lại sợ pháp phỏng cho ông phủ Trịnh Phong. Là vì chính ông đã mạn thương, mạn thương đối với ông thủ-tướng Pháp Léon Blum.

... Mà mạn thương đối với ông thủ-tướng Pháp, tức là phạm vào tội làm giảm mất uy phong của chính-phủ Pháp, mà đạo luật 1927 phạt cũng khá nặng.

Hoàng-Đạo



DUYEN

— Anh phải biết rằng rất nhiều cô con gái đẹp, đứng trước mặt tôi đều phải dễ lảng-ýn dễ [tôi] tha hồ ngắm.

nghịch vào nhau, chắc hẳn chẳng phải hả.

## LẠI CẦU KỲ

Cũng bài ấy:

... Thời khắc qua, màu thuốc lá  
trong đĩa hết thó.

Hết thó là chết. Điều thuốc tàn  
đã chết. Rõ ràng thương chưa?

## HÌNH ẢNH

Văn số báo ấy « Nhậm chức »:

... em nhất định vét, miễn là viết  
cho nhẹ bởi những cái nòi chen  
chúc trong óc, trong tâm em chỉ  
lầm le chúc « bò » ra « mặt giấy ».

Nên cần thận, không khéo  
những cái ấy lại cao hùng « bò »  
ra ngoài « mặt giấy » thì hỏng to.  
HÀN ĐÀI SẢN

## Hat san

## CHÂM NGÔN

Nguyễn khắc Hiếu:

Giờ giang nào có say gì,  
Đã tu tu chót, li bì hạy thôi.

Phạm Tá:

Đường xa chor' ngại

« Xiêm », Lào,

Việt kiều hạy cứ trông vào,  
một ta.

Lê công Đắc:

Khôn cho người ta giải, dài  
cho người ta thương,  
Chớ giờ giờ, ương ương để  
cho người ta « tát »

(Còn nữa)

Nam-Hung (Ninh-binh)



## Câu kỵ

« Đến chồ rẽ », T. T. T. B. số  
149 :

... Đi giữa hai người là sự yên  
lặng...

Còn đi bên thì hẳn là sự ồn ào.

## Quảng cáo

Cũng bài ấy :

Có liêng động cảnh, mẩy con roi  
dương bay ra làm quảng cáo cho  
bóng tối.

Và nhân thè làm quảng cáo cho  
câu văn của tác giả nữa.

## Thật lợ

Ich hưu số 59 « Sức mạnh »:

Chàng nghiến hai hàm răng cho  
khỏi ráp vào nhau.

Và khi muốn cho hai hàm răng

— Sao hôm qua anh xin phép tôi  
đến thăm 1 người bạn mà tôi lại  
thấy anh đánh bạc ở sòng Ba-xá?

— Ấy thưa ông người bạn con  
cũng ở đấy đấy ạ.

# NGÀY HỘI SINH VIÊN 1937

## TỐI HÁT

**M**ÃY NGÀY HỘI SINH VIÊN năm nay, cũng như mọi năm, mở đầu bằng một tối hát long trọng ở nhà hát lớn.

Tối hát ấy có nhiều trò lảm.  
Diễn kịch. — Nhảy múa. — Đàn-Hát. — Diễn tuồng... v.v.



**CÔ NGUYỄN THỊ NỮ**  
Trong vai Lê-Trinh của vở « Thôi đời đem bạc », Cô có giọng ca rất tốt để hát những câu văn rất xoàng.

Tôi xin lỗi với mọi bữa tiệc có nhiều món ăn.

Nhưng lượng không phải là phần Người đi xem có vẻ là những người dự tiệc để tình, vui lòng nuốt món trước để đợi món sau ngon hơn. Món sau không ngon hơn, người ta lại vui lòng đợi đến món sau nữa.

Và cứ thế, cho mãi đến món cuối cùng.

Món cuối cùng là món chính trong bữa ăn, hẳn nhà bếp đã hết công phu và người dự tiệc để hết hy vọng vào đó.

Không ngờ... trước khi bung ra, người dân bếp lại ra xin lỗi với mọi người rằng món ăn làm khói vội.

Đó là món « Thôi đời đem bạc », tuồng cải-lương Nệm-ký.



**ÔNG TRẦN LÝ**  
Trong vai Hiền trong Ông là tác giả và vai chính vở tuồng. Tài sám vở của ông cũng ngang với tài soạn vở.

« Thôi đời đem bạc » thực đơn bạc hơn mọi sự đơn bạc ở đời. Chàng thợ két để lấy được nàng. Nhưng giữa tiệc cưới Nàng, chàng đi lạc tin số mắt-thám đến lùng bắt. Than

khóc. Khuyên nhủ. Rồi chia phôi. Chàng nuối le đi trốn một nơi, giao Nàng lại cho một người bạn tốt.

Nàng cảm động về cái tai nạn của chàng, nhưng lại cảm động về lòng tốt của bạn chồng nhiều hơn. Vì thế về sau, dang lúu lụt tình, sở mắt-thám lại áp vào, Nàng gạt lệ mà lỗ giác chồng để cứu lấy bạn.

Chàng phải tủ, rồi được tha. Rồi về nhà bắt gặp vợ và bạn hiền, chàng giết cả đôi, để rồi lại bị bắt nã.

Kết luận câu truyện nhảm tai ấy là một câu nhảm tai gấp đôi: « Lòng dân bà hay thay đổi lắm. » Nhưng soạn giả coi như là một câu hay lảm. Soạn giả lại là người không ghét những câu ván sáo, những lời kiêu cách trong rỗng, là những đặc tính của thứ tuồng cải lương về hồi mươi năm trước đây.

Luôn luôn người ta thấy những câu như: « Gặp anh giữa nơi đây ái trai tình... Những chốn gió mát trắng thanh... Cỏ cây tươi trắng... »

Những tiếng: « Trách ơng lao-hóa,



**ÔNG HUẾ**  
Trong vai Hoàng-Minh người bạn tốt đã được Lê-Trinh say mê.

ông đã sanh ra đau khổ, nhưng lời than vãn cho: « Cái nỗi khổ nó đến thân thì khổ ăn năn » với những giọng triết lý bảo là rằng: « xưa nay, những bực anh hùng đều deo vao người hai cái chữ tài ba! »

Người ta rất悲哀 ngạc nhiên thấy những câu dỗ hơi ấy phát ra ở những cái miệng thông minh của những ông sinh viên có học.

Nhưng ông sinh viên soạn giả vở tuồng đã có lời xin lỗi trước — (cái lỗi đã thâu nhận là cái lỗi đáng tha thứ một nã) — nên công chúng cũng rộng lòng khoan dung. Người ta quên cuộc vui chính chẳng vui và chàng chính là nào để chỉ nhau có mấy cuộc vui phu: nhảy múa và đờn ca.

Mấy bài dở của cô Vũ-Thị-Hiền và cô Bellvert thực có công che chở cho vở tuồng nhiều lắm. Ban lô chửi cũng biết thế, nên các ông mới đỡ sen vào giữa vở, trong những lúc họ mán — để đánh thức khán giả và để cho họ khỏi bỏ ra về.



**CÔ VŨ THỊ HIỀN** và **CÔ BELLVERT** dưới mắt họa sĩ Nguyễn-gia-Tri.

Hai cô đang đánh bài Rapsodie Hongroise n° 2 của Listz

Cô Hiền chăm chú như một người đang học bài triết lý, còn cô Bellvert thì buôn bã như giận nhau với hết cả mọi người, bắt đầu từ người bạn dân ngồi cạnh cô.

## CHỢ PHIÊN.

Chợ phiên mở ở trong khu hội chợ. Tuổi trẻ diện cuồng.

Sự vui đùa mê mẩn.

Có những trò: dạo trung dung của Không Tử; lý luận của Socrate; hội bài trác rượu; hội bài trác thuốc phiện; chơi ép duyên; nhân duyên thương mại; và các trò lạ khác.

Đó là lời chương trình.

## MỘT HẠT SẠN LỚN

# OAN CHO A. GIDE

**T**RONG BÁO Anh Niên số 1, ông Lưu Trọng Lư, tác giả truyện « Cố bé hái dâu », có dịch một đoạn văn của André Gide đề trên đầu bài :

... Hồi cái lâm hồn vô định !  
Người hãi với vàng lén. Người nên biết rằng cái hoa đẹp nhất cũng là cái hoa chóng tàn nhất. Người nên với nghiêm inh hưởng cho hết mùi hương của nó. Cái bất diệt có mùi vị gì đâu !

Ồ ! André Gide nói thế ư ?  
Đâu náo !

Cái bất diệt thi lâm gi có mùi và có vị bao giờ ? mà cái bất diệt là cái gì mới được chứ ? Không có lẽ A. Gide lại lần thần đến nỗi viết một câu vô nghĩa như thế.

Nhưng xem ra thì không phải Gide lần thần đâu, mà chính là ông Lư đã làm cho Gide mắc tiếng oan đấy. Nguyên văn của A. Gide là: « L'immortelle n'a pas d'odeur ! » Immortelle là tên một thứ hoa của rất bền, nhưng không có hương vị gì cả. Ồ A. Gide muốn nói rằng những bông hoa bền thi lại không có hương.

Chỉ có thể đây thôi.

Vậy mà ông Lư lại làm thế náo cho nó thành ra cái bất diệt được ! Cố lẽ ông lầm nghĩa chữ « immortelle » ra chữ « immortel » chẳng ?

Nhưng khi người ta đã dịch một câu văn Pháp để làm tiêu đề từ cho cả một bộ truyện, thì người ta không nên « lầm » khốn khổ như thế.

Hàn lâm viện đã... sao

# I° KHÔNG MỘT TIẾNG VANG

TÔI đã ví ông Đoàn-phú-Tứ với Musset, kịch sĩ, chẳng lẽ tôi lại không ví ông Vũ-trọng-Phụng, kịch sĩ, với ai?

Tôi toàn ví ông ấy với Henry Becque, song lại sợ ông ấy giận, vì « Đàm qua » (les corbeaux) của

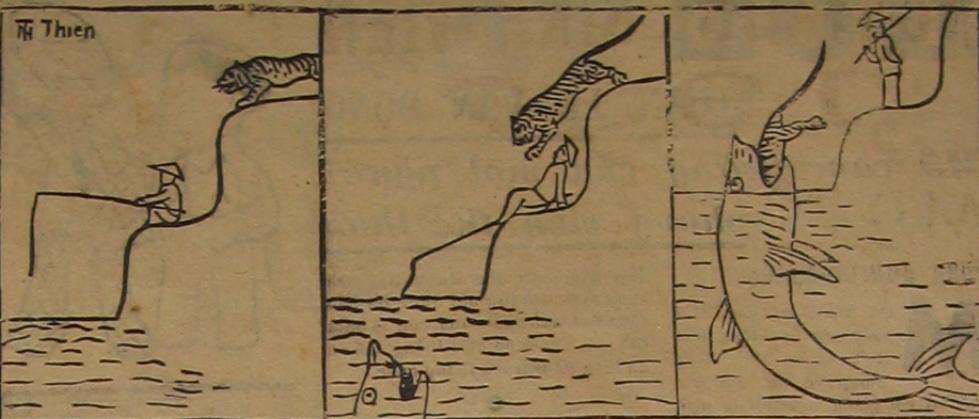


Kịch Vũ-trọng-Phụng làm cho người lớn kinh, trẻ con khóc.

Henry Becque tuy cũng tả một cảnh gia-dinh sa sút, bị bóc lột sau khi người cha qua đời, nhưng trong vở kịch Pháp không có những đoạn văn diễn thuyết dài dằng dặc để chửi đời chơi, chửi luật pháp chơi như trong vở kịch Annam. Lại nữa, vở kịch của ông Phụng thê thảm (và nhất là thảm) hơn nhiều, u ám hơn nhiều, lùi xùi hơn nhiều...

Vậy tôi chỉ có thể ví ông Vũ-trọng-Phụng kịch sĩ với ông Vũ-trọng-Phụng phóng sự gia và tiểu thuyết gia mà thôi. Ông Phụng đã giữ được « duy nhất » trong cái trọng lượng văn chương của ông.

Thực vậy, khi vào trại con gái lính tây, khi vào đám bài bạc, khi len lỏi vào nhà lục xì, khi đi theo Thị Mịch, khi đứng ngắm bà « Đoàn » cũng như khi lên vào gia-dinh ông lão lòe, ông Vũ-trọng-Phụng vẫn chỉ nhìn thấy những cái mà ông tha thiết muốn nhìn, thấy những cái khốn nạn, dê hèn, bẩn thỉu của người đời. Rồi ông tức tối, rồi ông lên tiếng nguyên rủa nhiếc móc. Những lúc đó, ông Phụng chẳng khác gì



## TRANH KHÔNG LỜI

một người đàn bà mắt gà đứng réo tam, từ đại những kẻ ăn cắp vô danh trong xã-hội.

Về văn pháp thì ông Vũ-trọng-Phụng kịch sĩ... cõi diễn lâm, nghĩa là theo rất đúng luật tam nhât của kịch cõi diễn: Kẽ cũng đã công phu. Trong ba cái đồng sự, đồng thời, đồng địa, có lẽ cái đồng địa của ông đáng khen hơn cả: cái cảnh độc nhất của vở kịch đã tôn vở kịch lên, tôn phần thé thảm, và cũng tôn cả phần buồn tẻ. Nhất là cái chông với người ôm nằm nằm khóc nhò ròn oẹ trong suốt ba hồi, làm cho thính giả cứ rờn rợn, ghê sợ và ghê tởm nữa.

## II· Mua giày mà buộc vào mình

« Không một tiếng vang » thế thê thảm bao nhiêu, thì « Mua giày mà buộc lấy mình » vui vẻ bấy nhiêu.

Vở hoạt kê đoán kịch ấy khiến tôi nhớ tới vở « les fourberies de Scarpin » của Molière. Nhưng nó annam biết bao! Phải, bắt chước thi cứ bắt chước, qui hổ giữ toàn vẹn tinh cách annam.

Hồi thứ nhất lý thú quá, mà diễn khéo quá. Hồi thứ ba làm cho thính giả tức cười vỡ bụng. Giả hối thứ hai dừng bị bác thầy bói kéo dài một cách... lạc đầu đề thi vở kịch « Mua giày mà buộc lấy mình » sẽ rất đáng là « một tiếng vang » (hay tiếng cười vang cũng thế) sau « Không một tiếng vang » của ông Vũ-trọng-Phụng.

Vở kịch đã khá, người diễn lại cũng ra vẻ có tài, nhất là vai ông bạn già và vai cô Thoa. Còn các vai thầy tướng, thầy bói kè rieng ra thì cũng không xoàng, nhưng đã làm ngang mắt câu truyện có duyên.

Khải-Hưng

## NGÀY HỘI SINH VIÊN 1937

(Tiếp theo trang 210)

### .. VÀ XE HOA

Cuộc thi xe hoa chiều hôm sau (chủ nhật 4 Avril) có làm ấm áp về tinh thần hôm trước.

Trong khu hội: chợ, người ta đã chui kèo đến đông hơn.

Hoa giấy và serpentins cũng sốt sắng đến thăm mũi các cô có nhan sắc. Nữ cưới của tuổi trẻ cũng dần dần bớt héo, nhưng sự nô nức vẫn u ám, người nào cũng như mang sẵn trong trái tim câu chân nắn: « Vui là vui gượng kéo mà! »

Thỉnh thoảng một diệu dân hái ở mây truyền thanh vang lên dè rồi lại im ngay; những tiếng cười reo



BÀ RICARD

Lúc cất tiếng oanh liệt để hát những bài êm ái « L'air de la solitude — Khúc quạnh hiu » và Il est doux, il est bon — chàng hiền, chàng tốt. »

choc choc cũng cố nồi lên; các ông sinh viên chiếu khách ở các căn hàng cũng hơi được bận rộn.

Trong lúc ấy, mấy cái xe kết hoa vẫn lặng lẽ diễu trước những cặp mắt hờ hững, và chúng tôi, ngáp cung đã chán, rู้ nhau di ném nốt mấy gói hoa giấy lên đầu mấy chàng có ai ném cho.

Rồi chúng tôi rủ nhau, về với mọi người.

Sau lưng, ông truyền thanh còn lải nhải và tha thiết gọi theo:

— Các ông, các bà đừng vội, ở chơi đến tối có cuộc khiêu vũ vui lâm!

Tôi động lòng trắc ẩn, ngẫm mĩ chào rồi vội vã bước ra.

Lêta

## NHỮNG LỜI NGHE LỎM ĐƯỢC

— Ngày hội sinh viên là ngày của tiếng cười.

— Nhưng ngày sinh viên năm nay là tiếng cười gượng.

Một câu chừng đì với một cô vợ đứng trước cản hàng câu cá.

Thấy họ mời mọc khôn khéo ngọt quá, cậu phải si êu lòng bỏ tiền ra mua cần, Câu lên : được một cái chai rỗng.

Cậu phản nán cho vợ nghe thấy :

— Minh bị bà mối lừa lần này nữa là hai.

Người ta ném hoa giấy vào đầu vào mặt, vào cổ và vào cà mõm các giải nhân và không giải nhân.

Thấy túi hoa giấy còn đầy tôi hỏi một người bạn :

— Sao khó tính thế.

Hắn trả lời :

— Phải chọn mặt mà gửi vàng chứ.

Tiếng tay trong chợ phiên :

— Lơ giựt mi-li-ơ đe công phi xi oý sò, úy, đe công phi xi oý sò, mè đam, mè sia, Cát tăng đe vu? Ang trè đồng par it xi.

Có gần đủ năm giấu quốc ngữ.

## LỜI YÊN LẶNG

Một chàng ném hoa giấy vào mặt một thiếu phụ. Con mắt gầm gầm của ông chồng di sau ra ý bảo :

— Vợ tôi đấy, không được ghẹo!

Miệng cười của anh chàng ra ý đáp :

— Sao không yết thị lên.

L.T.

# HUẾ

## TUẦN LỄ VĂN ĐỘNG

### Mơ cầm tường của một người phóng viên thể thao

Thần kinh khảo võ

**M**Ở NĂM một lần, Huế mở hội vận động mời hết tuyển thủ Đông Pháp về dự. Để cho Huế bỏ cái giang lưỡi biếng ngái ngủ mọi ngày. Giá còn bạn cố đồng nghiệp Bắc-kỳ thể-thao thì ta đã được đọc đoạn văn hùng dũng. Nào « một cuộc thần kinh khảo võ, anh hùng ngũ xú tề tựu trước võ đài, diễn ra những trận đấu to, búa lớn, ai cũng mong vượt « vũ môn » để dựt đầu « cá ngao » và làm vang cho đất nước... »

Sự thực ra, Vũ môn đây chỉ là cái cửa bê-tông của sân vận động Huế. Võ đài cá ngao là mấy cái cùp bằng bạc của vua Bảo-đại và ông toàn quyền Robin.

#### Làng túc cầu Bắc-hà chẳng « túc » tí nào !

Cấp thăm về môn bóng tròn, Bắc gặp Cao-mén.

Anh em trong làng bóng tròn ngoài Bắc nghe tiếng Cao-mén nhường như « bờ via ». Mà cũng phải. Ai dại gì, mang thân vào cho người Mèo họ dần, lúc đi, hai chân hai tay, lúc về, may ra mỗi thứ còn một.

Thế rồi đến giờ tàu chạy, hội tuyề Bắc thiếu mất tá nội và hữu nội. Ông bàu Planchette cuống quít chạy ô-tô và Phủ-lý nhặt nhanh mồi mới được thêm hai người kế chán. Ai cũng tưởng hội tuyển miền Bắc chuyến này vào, không những quên quật mà thôi, lại còn lơm chứng một tá gôn lâm kỷ niệm nữa.

Nhưng sự thực khác hẳn. Anh em Bắc đã chơi một cuộc tận tâm

can đảm; giờ đầu được hai bàn thua một. Giờ thứ nhì được ba bàn thua hai, đến cuối cùng, còn 15 phút hết giờ, Cao-mén mới thắng thế và ăn luôn ba bàn mà thắng cuộc.

#### Năm nay tuyển thủ miền Trung giữ vô địch về đá ngô

Một lần chúc áy Cao-mén giữ Năm nay miền Trung nhất định không cứu mất cái tiếng vang này. Tông cao liền chọn một bọn đội cầm tú qian. Trận đấu đá với tuyển thủ Nam, hai tuyển thủ Saigon bị đá chết ngất. Trận sau, đá với tuyển thủ Bắc, họ trống người hóa ban. Luôn luôn tuyển thủ Bắc được hưởng những mũi giày ném thận. Đến nỗi ông bàu Planchette phải chạy ra sân gọi « chiến tướng » của ông về, vì ông sợ nhà thương Huế chặt chỗ quá.

#### Miền Bắc gõ danh dự về diễn kinh

Bắc toàn thắng về diễn kinh. Cái đó không lấy gì làm lạ, vì trong bọn tuyển thủ miền Bắc có Blanche-noix, anh chàng không lồ vô địch Đông-duong về ném tạ, ném đòn đậm những quả xet lừa, gỡ hòa rồi thắng 7/5...

Trung giật giãy chạy chân 5.000 thước.

Tuyển thủ thắng cuộc đó nghe đâu trước là một anh chàng kéo xe. Nếu thực thế thi không có gì là lạ. Sang năm, Bắc và Nam cũng chọn hai chàng kéo xe mang võ đấu xem xe kéo xú nào chạy mau hơn hết.

#### Miền Nam toàn thắng về xe đạp và bóng tròn

Nam đã toàn thắn; về xe đạp và bóng tròn. Đoàn tuyển thủ xe đạp đường trường miền Nam hay lâm, rặt ác vô địch rất là đích đáng. Cả hội tuyển bóng tròn cũng vậy. Vào chung kết với Cao-mén, miền Nam ba bên địch năm bàn thua ba. Người ta đánh cá cuộc này nhiều lầm mà phần nhiều là cá cho Cao-mén. Có lẽ tại Cao-mén mặc áo đỏ, còn miền Nam mặc áo đen. Kết cục: anh mặc áo đỏ thi lại đen, mà anh mặc áo đen thi lại đỏ. Thực là một cảnh báu lạ lùng.

#### Về quần vợt Dương đã làm vang cho miền Bắc và giật chức vô địch Đông-Dương trên tay Sáu

Trần-văn-Dương vô địch đánh đơn Đông-Dương! Cái anh chàng



— Tôi mới mua ô-tô này đây anh di chơi với tôi đi.

— Nhưng anh cầm lái thi tôi phải dặn nhà tôi dừng để phản corm dã.

giải vô địch quần vợt Đông-duong thi không thể tin là Dương có đủ nghị lực để tranh đấu đến cùng. Vào tối Huế, nhận được giấy thép của Saumont nói không vào được. Thế là cặp đánh đôi Dương-Sau-mont không có.

Hôm sau, một tin khủng khiếp lan ra: Samuel mất vợ!

Vân-Binh đến sân, thấy Samuel khóc như « một con bò »:

— Vân-Binh ơi, vợ tôi đi đâu mất từ hai giờ sáng. Tôi kiếm suốt đêm mà chưa thấy!

Tưởng anh chàng muốn pha trò, Vân-Binh quắc mắt lên :

— Vợ anh thi anh giữ lấy chứ hỏi gi tôi?

— Nhưng mà nó đi lúc tôi đang ngày...

Rồi Samuel lại khóc dỗng mãi lên...

Kết cục: Bắc thua không mất trận Dương-Saumont và Fong-Saumon, Nam được lợi thắng đậm mà giật cúp Bảo-đại Đông-duong tuy Dương đã giật chức vô địch đánh đơn.

#### Trên con đường về...

Tranh xong giải vô địch Đông-duong, chúng tôi phải nghỉ tối truyen về. Lúc ra ga, nhiều bạn đưa chân, bìn rịn không nỡ chia tay... Vân-Binh nhớ Huế muốn khóc.

Nhưng khi thấy Samuel khóc tay vợ lên tàu thi Vân-Binh tức giận « tràn hông », chạy lại cự mày câu cho bõ tức.

— Thế nào, bây giờ là lúc anh tìm thấy vợ anh à? Sao anh không thấy sớm một chút, có phải Bắc đã đoạt cúp rồi không!

Samuel mỉm cười:

— Tôi nào muốn thế! Anh không biết, chúng tôi ngoài bốn chục tuổi mà còn thương nhau lắm. Hôm trốn là vì nó ghen tôi đấy...

Nhưng bạn sau, tôi can anh, anh có vào Huế thi đè chí ấy ở nhà, không oan chúng tôi lắm.

Đoàn xe lửa từ từ chạy.

Đoai trông lại kính thành dần dần khuất sau ngàn thông xanh biếc. Tôi thấy bồi hồi nhớ tiếc mấy ngày đẹp đẽ vừa qua.

Vân-Binh

(Đặc phái viên Ngay, Nay)



— Anh còn nhớ lúc bé, tôi vẫn âm anh và ăn kẹo với anh không?

— Nhớ lắm chứ! Nhớ nhất là ông chỉ âm tôi những lúc có kẹo thôi...

NHẤT - LINH  
**LẠNH LUNG**  
 (ngôn ngữ thứ 5) 0528  
 THẾ-LŨ  
**MAI HƯƠNG**  
 và **LÊ PHONG**  
 0525  
 ĐÃ IN XONG LẦN THỨ HAI  
**BỀN DƯƠNG**  
**THIỆN LÔI**  
 Hạng giấy tốt 0.70

# ĐỜI NAY



## LỜI PHÊ BÌNH của các báo

KHAI-HUNG  
**TRỐNG MÁI** 0.25  
 VI HUYỀN ĐẮC  
**MẠC TIN** 0.65  
 SẮP BẢN  
**ANH PHẢI**  
**SỐNG**  
 (in lại) 0.28

# TRỐNG MÁI

Cái hiện tượng đó của một thời đại, ông Khai-Hưng đã ghi bằng một ngòi bút linh hoạt và cảm động trong các tác phẩm ông vừa cho xuất bản: quyển Trống-Mái.

P. T. T. (Sông Hương)

Ông Khai-Hưng viết văn giản dị, với tác phẩm mới này. Ông vẫn là một nhà văn có giá trị nhất hiện nay ở nước Nam.

Cung giữ Nguồn (Les cahiers de la jeunesse

# LẠNH LÙNG

Toàn quyền chỉ là một tác phẩm kiệt tác của ông Nhất-Linh, của làng tiêu-thuyết Việt-Nam về tài quan sát, phản lịch, và hành văn. Đó là một thiên biền hộ cảm động nồng nàn để van lơn giùm cho các cô con gái hóa chồng.

Trần thanh Mai (Sông Hương)

Cũng như phần nhiều tác phẩm của ông, cái tiêu thuyết mới này cũng là một luận đề tiêu thuyết. Nghĩa là nó vẫn đề xướng một vấn đề triết lý, xã hội, nó vẫn chủ trương sự phá hoại một chế độ và kiến thiết một chế độ mới để thay vào, nó vẫn muốn đánh đổ một quan niệm mà hoài bão một quan niệm khác. Ông Nhất Linh đã tự gánh vác cái trọng trách của một nhà cải tạo xã hội, và sao ta lại chẳng dám nói dirt di cho rồi, ông đã làm một nhà cách mệnh.

Trần thanh Mai (Sông Hương)

Sự thành công của tác giả truyện Lạnh-Lùng đặt ra một vấn đề rất gay go, cần đem ra tranh luận. Vấn đề ấy là: quan hệ của văn chương với đạo đức và xã hội.

« Một văn phẩm hoàn toàn về nghệ thuật mà có ảnh hưởng tai hại đến cá nhân và xã hội thì nên hoan nghênh hay bài trừ » Tôi có thể kết án Lạnh-Lùng của ông Nhất-Linh định phá hoại sự tiến bộ của phu nữ Việt-Nam.

« Tất cả những bà, những cô quan tâm đến vấn đề phụ nữ nên kết án quyền Lạnh-Lùng. Ở trường hợp này, lanh-dam hay tha thứ là một lỗi ác »

Trương-Tửu (Thời Thế)

« Bao nhiêu cái bó buộc như không có nữa, cuộc đời, thành ra giản dị, dễ dãi muốn sống thế nào tùy ý, miễn sao thấy được hạnh phúc » Đó là lòng tha thiết mong mỏi của ông Nhất Linh đối với cuộc đời

Nghệ thuật của ông Nhất Linh đi dần dần đến sự đơn giản hoàn mỹ. Phân rõ tâm lý của loài người, tưởng nước ta có lẽ ông đứng vào bức nhát các nhà văn hiện tại.

Nguyễn-lương-Ngọc (Tinh Hoa)

# ĐỜI MƯA GIÓ

Đời mưa Gió sê mài mải là một tác phẩm kiệt tác.

Mai-xuân-Nhân (Tân Thời)

Ai đọc qua mà vẫn thấy lòng thản nhiên thì quả là người đáng phục.

Không có một câu nào đáng bỏ, một mục nào phải thêm.

Cùng với cuốn Đoạn-Tuyệt, Đời mưa Gió sê còn mãi mãi. Ngày giờ và sau này người ta đọc và thấy rõ ích lợi nữa.

(OEuvre)

Ngày Nay sẽ đăng MỘT TRUYỆN LY KỲ về nhà phóng viên LÊ PHONG của Thế-Lữ.

GIA CHÍNH

## SÁCH SÉ



ẤU BIẾT rằng điều đó nhảm tai các bạn, tôi cũng muốn nói đi nói lại nhiều lần về sự sach sē ở trong gia-dinh, để nhắc chí emnén nhớ và nhớ mãi lấy. Sach sē thực là hai chữ tốt đẹp đáng khen lồng vàng đẽ ở trước giá gương. Nhưng sach sē có phải là một thứ của đất đỏ gi đâu? Đó chỉ là một đức tính đẽ dàng không cần phải mua mới có được.

Giàu hay nghèo, ai cũng có thể gửi được về sinh cho mình, cho chồng con và cho cả những người chung quanh mình nữa.

Một nhà sach sē là một nhà có đầy hương thơm, ánh sáng, đầy sự trong sạch, nó là cái gương phản chiếu tinh thản trọng của người nội trợ giỏi giang. Nhà ấy không cần phải có bàn ghế tốt đẹp, lư đồng, tủ cần, chỉ những đồ dùng thường cũng có thể làm nên mới mẻ thanh nhã được.

Các bà hẳn cũng đã thừa biết muốn sach sē là phải giặt dìa, lau chùi cho hết bụi bặm. Nhưng trước hết các bà nên nghĩ đến cách giữ gìn cho bụi cát khỏi vào nhà.

Đã dành rằng bàn ghế mỗi ngày phải đánh bóng, nhưng ta phải tìm cách đánh bóng đẽ lấy hết cả bụi bặm đi, bằng một cái khăn lau vuông. Đầu tiên ta hãy lau một góc, góc đó sach ta sẽ sang góc khác, cho hết bốn góc, sau ta sẽ túm lại, rồi đem giặt. Như thế sẽ gói được hết bụi cát vào trong khăn.

Không nên dùng chổi lông gà, vì đó chỉ là một cách quét tung cho bụi chỗ này bay lên lại nằm vào chỗ khác, còn trong nhà không bao giờ sạch bụi.

Ta lại nên giữ không cho đem đất cát vào nhà. Thêm gạch và cưa bước vào bao giờ cũng phải có cỏ tẩm thảm chùi chân, đẽ phòng khi có người bước lên bực cửa. Chải áo, đánh giầy, rũ dép, chiếu trong phòng, tức là chỉ chuồng sự sach sē giả vờ. Bụi ở gày, áo, ở chiếu chân vẫn không ra khỏi chỗ ta ör.

Đó dùng trong nhà như hoa giấy, màn treo, lư đồng, tủ trạm là những nơi rất tiện đẽ chứa bụi nếu ta không thay giặt và đánh bóng luôn.

Ta lại nên rèn tập cho nnười trong nhà có một thói quen là coi bụi như một kẻ thù ghê gớm.

Nếu ông chồng các bà vò ý, mỗi khi đi bách bộ trong phòng, ông cứ tự do gạt tàn thuốc xuống sàn đánh bóng, thi bà sẽ dùng một lời nói khéo, rái ngọt ngào nhắc cho ông phải nhớ rằng «bao giờ cũng gạt tàn thuốc vào cái bình do». Hoặc giả các con bà nếu đã biết nghe biết hiểu, bà nên dặn dò ngay về sự sach sē. «Con không nên rửa tay vào cái thau cáu ghét, mỗi khi vào nhà phải chui giầy.»

Sau những sự tránh cát bụi, bà lại



nên sân sóc đến chân, mán, gối trong nhà luôn.

Mỗi cái chăn phải có vải bao và một chiếc gối ít nhất cũng phải có ha c i ác đẽ thay đổi và thỉnh thoảng cũng nên mở bông ra phơi nắng và giặt vải rồi may lại. Trong buồng ngủ phải cho thoáng khí và có ánh sáng luôn. Nhà ở bắt cứ chỗ nào cũng tránh cho khỏi sự tối tăm âm thấp, là những chỗ có thể giúp cho loài chuột làm ô, cho dân sinh sản thêm động và lại là chỗ ngâi mát ban ngày của loài muỗi nữa.

Các bà hẳn ai cũng ghét loài chuột bọ chét? Phải, những loài vật con ty ấy đáng sợ lắm. Ta chỉ còn có một cách đẽ trừ chúng nó: đó là sự sach sē ở trong nhà. Luôn luôn phải quét dọn chỗ đẽ gạo, chỗ úp bát, đẽ nồi cho gọn gàng, thứ tự và thỉnh thoảng phải rác vôi bột hay nước tẩy uế vào những nơi tối tăm ấy.

Ngoài sự sach sē đó, ta còn phải nghĩ đến những chỗ cần dùng cho ta hàng ngày như cầu tiêu và nhà tắm, là những chỗ cần đến vệ sinh hơn cũ.

Làm sao người ta không đẽ ý đến chỗ cần kip ấy như là dã sân sóc luồng đến phòng ăn, buồng ngủ trong nhà? Hình như người ta cứ đẽ bẩn thỉu hơn, mặc cho những bức thang trơn vi rêu xanh, nước đọng, những bức tường vàng cầu, vi đóng bần dã lâu ngày và những cái cổng sập sụp mủi hôi hám.

Những chỗ người ta thường không bao giờ cần phai quét, các bà lại nên cho quét dọn, co rửa luôn đẽ khi các bà, chồng và con các bà bước chân đến đó khỏi phải kinh sợ.

Các bà nên nhớ luôn rằng: « Sach sē là một sự cần kip cho ta và cho gia đình ta, chờ không phải là một cách phô trương, bắt buộc ta phải đẽ ý đến những chỗ có người thường thức đến như phòng khách, buồng ăn. Còn ngoài ra, ta ăn ở, sống bần thỉu thế nào cũng được.

Bà Văn-Dài

## AI GIỮ KỶ LỤC NHẬN NHIỀU THƯ NHẤT TRONG MỘT NGÀY?

Tổng thống Roosevelt  
đã phá kỷ lục của  
dàn Greta Garbo

TƯ TRƯỚC đẽ giờ, ở bên Mỹ người ta yên trí rằng những cô đào chớp bóng có tên tuổi trên màn ảnh nhận được nhiều thư nhất trong một ngày, nhiều hơn cả những nhà đương chirc cao quý trong nước.

Tưởng như vậy là lầm. Vì gần đây, theo một bản thống kê,



thống kê Mỹ, trâm phần trâm, — kỷ lục nhiều thư hàng ngày không về Greta Garbo, hay Marlene Dietrich, mà lại về ông Franklin Roosevelt, tổng thống Hoa-kỳ.

Thực thế. Mỗi ngày Greta Garbo nhận được chừng 800 lá thư, nhưng ông Roosevelt nhận được những 6.500 lá.

Chúng ta lại nên biết rằng ông Roosevelt muốn đội binh thư ký của ông phải trả lời hết từng ấy lá thư, chỉ trừ thư nào không ký tên và đẽ chở ở người gửi thư.

Người ta nói rằng ngày mà ông Roosevelt nhận được nhiều thư nhất là ngày sau hôm ông được tái cử. Hôm ấy, ông nhận được 70.000 bức thư gửi đến Bạch-ốc (Maison blanche) chúc mừng ông đã đắc thắng một cách rực rỡ.

Luxemburger Zeitung

30, RUE DE LA CITADELLE

(Près du Cinéma Olympia Hanoi)

Téléphone: 326

CABINET MÉDICAL

DU

**Docteur CAO XUAN CAM**

DE LA FACULTÉ DE PARIS

MÉDECINE GÉNÉRALE — VENÉRÉOLOGIE

Consultation et sur rendez-vous | Matin: 9h. à 12h.

Soir: 15h. à 18h.

## Vẽ môi

Lịch sử của cái miệng dàn bá

CÂU truyện vẽ môi, trên mặt báo này đã có người nói đến rồi. Nhưng dẫu có nói đến nữa cũng chỉ làm cho chí em bạn gái ta ưa nghe hơn lên, cũng như ta ưa nghe nhắc trâm, nghìn lần cái câu ninh dáng yêu là: «Thưa cô, cô đẹp lắm, cô có duyên lắm.»

Vậy, thưa cô, cô đẹp lắm, có duyên lắm, hay cô chẳng đẹp và chẳng có duyên, tôi cũng xin phép ngâm lại cách trang điểm dóa hoa cười ở miệng cô và bàn với cô về cách tô vẽ cho nó thêm nhiều duyên nếu có dãy sần, hoặc đẽ diêm vào nếu cái duyên ấy có vẫn còn thiếu.

Ở đời này cái gì cũng thay đổi hết, cái gì cũng là câu truyện thời trang. Quần áo, dáng điệu của thân hình; lối vân tóc, đội khăn và cho cả quan niệm của tâm tình nữa. Cái gì cũng không giữ được mãi một hình thế, nhất định. Miệng cô và bàn với cô về cách tô vẽ cho nó thêm nhiều duyên nếu có dãy sần, hoặc đẽ diêm vào nếu cái duyên ấy có vẫn còn thiếu.

Ngày xưa, ở bên tây cũng như ở bên ta, cấp môi dày của cái miệng rộng là một điều tối kỵ cho nhan sắc. Rất đỗi — dày là truyện bên Pháp — có con gái nào cẳng lập nói dí nói lại những tiếng pomme, prune, pouce — bom, bun, búl — để miếng chún lai, nhỏ lại, cùi nhỏ lại hoài. Qua thời kỳ miếng nhỏ, dần bá Pháp lại ưa đến những miếng hình trái tim. Bao nhiêu miếng đều chún chím ra hình trái tim và vè theo hình đó. Cho đến bây giờ... Đến bây giờ thì người dân bá Âu châu đã lim ra một số lợp mìn là: miếng rộng cũng đẹp.

Cũng đẹp? Không: miệng rộng mới là đẹp. Rồi ai nấy đều làm tôn cái miệng rộng mà mình có, hoặc vẽ cho cái miệng nhỏ rộng ra. Cái «mõi» vẫn là một cô tiên ốm-ờ. Nhưng cô tiên ấy cũng cái i thì ai cũng phải muốn. Cái miệng rộng mà người ta thù ghét chỉ vì một lời nói nhỏ của cô tiên «mõi», là thành cái miệng dễ thương ngay.

Thế rồi, từ cái miệng rộng kia đến cái miệng «da linh» — da dực linh — chỉ có một bước nhỏ (hay nói cho đúng, chỉ do mấy nét vẽ của cág son tươi). Miếng «da linh» hiện trên nét mặt của dân bá Âu châu ngay sang từ hồi ngói sao chiếu bóng Joan Crawford nổi tiếng. Cái nhan sắc đậm đúp, mè mải của Crawford khiến cho các bà, các cô bên ấy tra ca cái miệng rõ rệt, vật chất, và quyền rũ của cô dão này. Miếng ấy là hình... chun hật!

Nhưng người ta đã chán — đã bắt đầu thấy chướng mắt — trước những cặp miệng lò lùng ấy, và đến nay chưa tìm được mẫu môi nào mới lạ hơn. Người ta đánh lóng đẽ nguyên hình cặp môi của người ta sẵn có vậy. Có lẽ đó là cách trang điểm có ý thức hơn cả. Ký sau tôi sẽ xin nói đến mảng lối vè môi hết sức giản dị, nhanh chóng, có thể coi là bài học lóm tắt và hoàn hảo về cái thuật vẽ môi rất đáng chú ý đối với người.

Mây Đào

## Một nhà văn kiên nhẫn : Henri Duvernois

**S**INH & Paris ngày 4. 3. 1875, nhà văn sĩ trú danh Henri Duvernois là một người được hưởng hạnh phúc sớm hơn hết. Vừa rồi, ông mất, và một dân chúng, phồn đồng là độc giả của ông, đều thương tiếc ông. Lúc mới đầu ông bước vào văn nghiệp một cách rất dễ dàng vì ông có duyên gặp nhiều sự may mắn. Hồi mười bảy tuổi, nhà văn này có cho đăng vào báo *Moniteur de l'Armée* một cuốn tiểu thuyết « Les vous et les tu », nhưng đến chương XV thì bị ngưng lại, tiểu thuyết ấy dành phải bỏ dở và mãi về sau này, các tác phẩm sau của ông mới được hoan nghênh, và ông bắt đầu nổi tiếng.

Làm phóng viên, làm nhà phê bình các diễn kịch và văn chương, lấy tin vật ở tòa án, ứng cử và trúng cử nghị viện, sau làm thư ký tòa soạn cho những báo *La Presse*, *La Patrie*, và *Le Soleil*, Duvernois chỉ đợi dịp trả thù phen thất bại ban đầu, và đến năm 1902 thì cho ra cuốn *Le Roseau de fer* và nhất là năm 1909, cuốn *Grapotle*, là một tác phẩm khiến nhà văn này hoàn toàn nổi tiếng. Từ đây, ông càng ngày càng tiến lên. Không những văn chương của ông dồi dào, ngôn túc của nhà văn sĩ này lại rất tinh xảo nữa, nhất

là ông làm việc châm chí lâm, cả sáng lẫn chiều cầm cùi sửa chữa, chép lại luôn tay. Có người thấy ông ta dùng một lúc ba thứ giấy giáp màu: xanh, xanh nhạt và vàng, lấy làm lạ hỏi thì ông cất nghĩa :

« Tôi bắt buộc phải làm thế. Vì tôi hay chép lại văn của tôi, nếu các bài viết ra đều một màu giấy thì khó lòng tìm lại làm vì nhiều quá. Tôi không đọc cho ai viết và đánh máy bao giờ. Một cái lín đãng lên báo, it ra tôi cũng sửa lại ba lần ».

Nhiều tập sách của nhà văn sĩ này chép lại sáu, bảy lần.

Có một người bạn muốn xin bản thảo tiểu thuyết Edgar để giữ làm kỷ niệm, Duvernois bèn gửi một hòn đền trong đựng cả bảy tập giấy — ước đó ba nghìn tờ — chương nào cũng đầy chữ tự tay ông ta viết ra.

« Cái điều làm tôi mệt nhọc nhất là làm việc ít ».

Đó là câu trả lời cho một người đến phỏng vấn nhà văn sĩ ấy.

Duvernois đã đem hết tâm thuật ra yêu nghề văn của ông, đã tố ra sự chăm chỉ kinh cần đối với nghề minh. Ông thực là một nhà văn hoàn toàn mà các nhà văn trẻ tuổi sau này cần phải lấy đó làm gương.

Dịch theo Ruc et Rac

## HƯỚNG ĐẠO KHÔNG PHẢI LÀ MỘT TRÒ CHƠI TRƯỜNG-GIÁ



của đoàn thi không được thôi.

Vì thế, con em lao động, con em trường giả đều ăn chung ở lán nói nhau, coi nhau như anh em ruột thịt, một nhà. Và ta cũng không lối làm là khi vua Edouard VIII lúc còn là hoàng đế nước Anh vẫn gọi anh em hướng đạo bằng các anh em, không chút ngượng ngùng, và thường khi ngồi trong đám nhà tranh nứa ngơ ngác với anh em thất nghiệp. Nếu không có tình thân hướng đạo, sao lại có được cái tình thân mật tự nhiên như thế.

Một trò chơi trường giả, hướng đạo ?

Có phải trường giả ở chỗ cuộc bộ, thời cơm lầy mà ăn, gánh nước lây mà uống, đốn củi lầy mà dốt, dãy xe bô, hót rác, sống một đời giàn di-lao động mà vui vui vui tung bừng, thì hướng đạo chúng tôi dành chung là trường giả vậy.

Còn như bảo vào đoàn hướng đạo phải sám sửa mũ áo, mất nhiều tiền, trẻ em nghèo không theo được, như thế có phải là một hạn chế rõ ràng ?

Không. Chúng tôi rất vui lòng nhận những trẻ em nghèo vào gia đình hướng đạo, nếu những trẻ em đó tuân theo luật hướng đạo. Cứ gi phái cò so-mi vàng, quần già xanh, mũ. Ở hội đồng Hướng-dao-Đông-đương, anh Hoàng-dao-Thúy đã yêu cầu lầy vải nâu làm áo, và nếu không có giày, di chật không cũng được.

Còn cách gì bình dân hơn nữa, xúi các bạn bảo đảm.

Không ! Chúng tôi không phải là một gia đình trường giả, cũng như chúng tôi không phải là một gia đình lao động. Chúng tôi chỉ là một bọn anh em coi nhau như con một nhà, cùng theo một mục đích chung: gây hạnh-phúc cho loài người và sảng dấp nền tảng cho hòa bình thế giới.

Nói vậy, không khỏi có người cho là rồ' ngoa, nhưng chính ra nếu trên mặt địa cầu này, ai cũng là hướng đạo cả, ai cũng coi nhau như anh em ruột thịt, ai cũng muốn giúp đỡ lẫn nhau, ai cũng muốn cho người bên cạnh mình được sung sướng thì lẩy đâu ra chiến tranh, lẩy đâu ra những cuộc tàn sát của hai chủ nghĩa như những cuộc nội chiến thảm khốc, long trời lở đất ở Trung-hoa và ở Y-pha-nhô hiện thời.

Và nếu hướng đạo có lối lối gẽ đối với loài người, thì chỉ là có lối đem đến cho nhân loại một thứ không khí nhẹ nhàng, dễ thở, đầy lòng bác ái và tư tưởng vi tha.

Phạm-vân-Binh

## XÃ GIAO

### An uông

#### Ngồi vào bàn ăn

**C**HỦ NIÊN phải biết rõ khách người nào quen biết với người nào để khi ngồi vào bàn ăn, xếp đặt khách những người quen biết được gần nhau. Bàn cùng, khi ta phải đặt liền hai người không quen biết nhau, muốn cho hai người dễ nói chuyện, để tránh cái không khí lạnh lẽo giữa hai người, ta phải nói nhỏ qua với khách, trước khi ngồi vào bàn ăn, về thân thế và gia thế người sẽ ngồi cạnh. Điều này rất cần, ta không thể bỏ qua được.

Chủ nhân phải ngồi giữa và hai vợ chồng ngồi đối diện nếu cả hai người ngồi cùng bàn tiếp khách. Khi có lỗ bàn bát, phải xếp cách người bàn bát đến người bàn ông. Bàn bát được phép ngồi trước và sẽ nghiêm túc khi qua mặt bàn ông. Chào lại, bàn ông phải tò bộ kính cẩn hơn, và chỉ được ngồi sau khi bạn gái đã yên chỗ. Phải săn sóc đến bạn gái cho họ khỏi thiếu thốn thức dùng gì. Phải lựa câu chuyện nói cho vui lòng bạn. Về phần bạn gái, cũng phải vui vẻ tiếp chuyện dù ông bạn chẳng được nhã nhặn cho lắm.

Chủ nhân phải mời người cao tuổi trong bọn ngồi trước và một đôi khi, người có địa vị cao quý hơn hay người mình chú ý đến hơn (người khách chính). Dưa món ăn, phải mời khách lấy trước và theo phép lịch sự, lẽ tất nhiên là

phải đưa bàn bát dùng trước.

Trước khi ăn, chủ nhân phải nhắc qua lại vì lẽ gì mình được hàn-hạnh tiếp các bạn — trong giấy mời đã có nói rõ. Những câu truyền không hợp thời trong khi ăn là những câu đề cho một vài người hoặc một tóp đám bảy người hiếu riêng với nhau.

Chủ nhân phải cố lùm những câu truyện cho vui lòng cả mọi người, những câu truyện nhả nhặn vui vẻ.

Ta có thể nói về kỹ thuật, văn chương hay du lịch chẳng hạn nếu ta coi chừng khách tra nghe những truyện ấy. Nên tránh nói về chính-trị vì vấn-dề này bạn gai-ít người tra, mà đối với đàn ông cũng là một món khó tiêu.



# ÂM NHẠC CHỮA ĐƯỢC BỆNH



T ừ trước đến nay, mọi người đều công nhận rằng « âm nhạc hoàn cải được phong tục ». Nhưng mới đây, giáo sư Loepper trong một buổi diễn thuyết hùng hồn đã chứng bày ra nhiều chứng cứ nói rằng âm nhạc còn có nhiều kết quả tốt đẹp hơn, là có thể làm cho các bộ phận trong thân thể trở nên điều hòa, khỏi được bệnh tật nữa.

Xét trong lịch sử thi nhã thi-si Beaudeaire không tự tử chỉ vì một bài đàn ; y sĩ Véron chữa bệnh loạn óc bằng cách đi nhịp nhàng, mạnh dạn của quân lính ; Dupré khiến người ta ngủ bằng bài hát thảm sâu của De Chopin ; Janet chữa bệnh thần kinh hệ bằng khoa âm nhạc.

Beauquier nói rằng những âm điệu du dương làm mê ngủ được người, các cung đàn ăn nhịp với nhau làm cho người ta phải nhân nhau thương khóc, và những tiếng vang lồng có thể rung động, cảm dỗ người trở nên mạnh mẽ, ngày ngắt như bị uống rượu. Có người lại muốn dùng âm nhạc để chữa bệnh thương hàn, bệnh cúm, và chính một ông thầy thuốc đã chữa được cả bệnh sốt rét cho con mình bằng đàn hát nữa.

Các giọng hát, các cung đàn não nùng, chán nản có thể làm cho trái tim bớt đậm đì ; trái lại, những giọng khảng khái, hùng hồn làm cho tim rung động, ngực cũng nở nang thêm.

Cho nên âm nhạc là một môn thuần rất quan hệ có thể chữa được các bệnh trong đầu óc, trong tim và các mạch máu, cả cơ thể của một người, của cả một xã hội nữa.

*Guérir*

## MUỐN KHỎI SỢ RÉT

A NH có sợ rét không ? Phải đề phòng để cho các cơ thể trong mình khỏi bị yếu đuối.

Có hai cách giữ gìn để tránh lại trong những tháng rét : ngày nào anh cũng dùng tay vào trong một cái chậu nhỏ đựng nước lạnh. Một ngày dùng chừng hai phút và cứ thế làm trong ba, bốn tuần lễ để cho các cơ quan trong người quen đi.

Khi nào dương ở trong nhà ấm mà ra ngoài phố thì ngâm miếng lụa vải bit mảnh và dài bằng hai lỗ mũi.

Đừng bao giờ mồm miệng và nói gì, chỉ trừ khi nào đã quen với hơi lạnh bên ngoài thôi.

(Lu)

# luợm lặt

## Máy vỗ tay bằng điện

O, bên Autriche (Áo), người ta có chế ra một cái máy vỗ tay bằng điện.

Cái máy này rất giản dị. Một ống máy điện (dynamo) và hai cái bao bằng da giống như đôi găng đánh võ (gant de boxe) trong đồ đáy cát. Máy ấy người ta đặt dưới sân khấu ở các nhà hát lớn, có giây truyền điện đến cái ghế của ông



chỗ rạp hát. Lúc nào, một dáo hay kép nào hát hay, ông chủ chỉ bấm cái khuy ở ghế ông thì người ta nghe thấy vỗ tay, tức là các khán giả cũng vỗ tay theo.

Giá ở viện Dân biền Bắc-kỳ mua một cái máy ấy thì viện không còn thiếu gì nữa. Lúc nào khai mac cứ việc vận cái máy đục « đù-cua » lên, rồi đục xong lật quay máy vỗ tay. Rút tiện xin nhắc hời đê khéo sang năm mua một cái.

## Máy chụp ảnh Ferrer

O, các thành phố lớn bên Âu châu, ta thường thấy những hiệu chụp ảnh mà không thấy có thư ảnh.

Bước vào một cái buồng rộng, ở giữa



có đặt một cái máy ảnh. Người ta muốn chụp tấm ảnh cứ việc bỏ vào lỗ hòn cạnh máy ảnh 50 centimes (5 xu). Rồi ra đứng trước máy ảnh. Lúc tách một cái là xong.

Ngồi đợi độ 35 giây thì ta đã được một cái ảnh bán thân rồi.

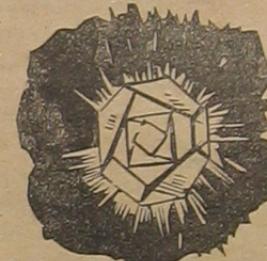
(Science curieuse et amusante)



## Nếu anh ngất đi

T RONG LÚC ngất đi, phải tìm cách cho máu trở lại đầu óc. Đặt người bệnh nằm ngang ra, đầu hơi gêch lên hay cứ đê thẳng cũng được. Cởi hết quần áo của người ấy ra, mở rộng các cửa cho thoáng khí, quạt luân cho người ấm,搽 nước cologne cho người và dội lên đó mấy giọt nước éther hòa dấm. Độ chừng 8 giọt thì đã khôi ngất rồi.

Nếu mặt nhăn nhó và màu đọng xám lại thì phải kê đầu cao lên ; có khi người bệnh mửa nữa, lúc ấy phải soay đầu nghiêng đi để cho chất nôn mửa kia khôi vào lỗ mũi hay qua phổi.



## Viên đá kim cương

### H Y - VỌNG (Hope)

H ỘN BÀ linh diệu, qui báu này thường gọi là kim cương Hope tròn, qua hai trăm năm nay, có tiếng là một vật thần bí reo tai nạn cho bất cứ ai là người đã dùng đến nó.

Quả nhiên, về tay hoàng hậu Marie Antoinette, bà này bị xử tử. Sau một cuộc cách mạng Pháp, viên đá lại về tay một

nha giàu có tiếng tên là François Beauhieu, nhưng ông này về sau nghèo khổ đến nỗi phải chết đói. Một ông hoàng Kantoski vở được thi bị ám sát. Về một chàng phú thương người Ba-tư, chàng bị chết đuối ; đến tay người thợ bạc Hy-lap, anh này cũng bị chết về tai nạn. Vào trong kho vàng của Abdul Hamid, ông này chẳng bao lâu bị truất ngôi.

Ông quân-công De Newcastle hưởng được cung phi vị vua bán đĩ. Mac Lean ở xứ Chicago mua hòn Hope mất 300.000 đô-la (6 triệu quan tiền Pháp) đem trưng bày vào cuộc đấu xảo năm 1934. Nhưng có tin đồn rằng cả gia-dinh Mac Lean đều bị nạn nước lụt ghê gớm ở Ohio rồi !

*Miroir du Monde*

## Công dụng của cái diều

T HƯỞNG THƯỜNG ở nhà quê hay thă những cái diều sáo chỉ để cho vui tai hay đẹp mắt, chứ ít ai biết lịch sử và những sự công dụng của cái diều ở bên Âu-my.

Cái diều đầu tiên là của người Tàu. Xưa có một ông tướng Tàu muốn đe dọa từ chỗ ông đóng trại tới thành quân giặc, ông ta mới nghĩ ra cái diều.

Bên Âu châu, hồi thế kỷ thứ 19, người ta mắc đèn vào cái diều rồi thả lên trời để báo hiệu.

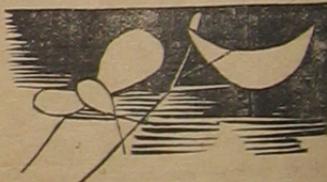
Người ta mắc cả máy ảnh vào cái diều rồi thả nó lên trên không trung, để máy chụp những cảnh ở dưới.

Nhiều lúc, những tàu sắp bị đắm ngoài khơi, vì sóng vô cùng quá không có tàu nào dám ra cứu, người ta đeo những phao và giây cái diều rồi thả. Diều cứ theo chiều gió bay ra bờ, lúc gần đến chỗ tàu bị đắm, diều rớt xuống, những người sắp chết đuối cứ bám vào cái phao ấy.

Năm 1875, ông Esterno dự định làm một cái diều thicc to, người có thể ngồi trong ấy mà bay lên được.

Đến năm 1886, ông Maillot cho cái diều của ông mang một bị đắt nặng 70 cân.

Ông Hargrave (1896) tính cứ sức nhanh của gió 30 cây số một giờ, thì đầu giây nó có thể kéo một vật nặng 85 cân. Vì thế cho nên ông Hargrave mới



làm một cái ghế buộc vào cái diều của ông, rồi ông ta ngồi vào trong ấy, ông bay lên được ba, bốn thước.

Đến ngày 4-1-1897, một thiếu tá lực quân Mỹ ngồi trong cái diều, lên cao 14 thước và có ông nhôm để quan sát cả một vùng.

(Science curieuse et amusante)

## anh my thuật !

### KHÁNH KÝ

3 phố Tràng Thi  
Trước cửa cùm Hàng Trống

# GÓP Y KIẾN VỀ ÁNH-SÁNG

## VÀ TỰ LỰC HỌC ĐOÀN

Của Ông Huyền Thanh

**D**Ã nhiều người góp ý kiến và tôi lòng tán thành hội « Ánh Sáng ». Sự ấy không phải là lùng gi, vì đã lâu người ta đã bàn đến vấn đề nhà ở cho bọn lao động, đã lâu người ta chắc sẽ có một hội nhân đạo như hội « Ánh Sáng » xuất hiện. Một vấn đề trong các vấn đề nâng cao trình độ dân quê là vấn đề « Vệ-sinh ». Hội « Ánh-sáng » nhận lấy cái trọng trách dưa sự sạch sẽ, đem một lão khôn khỉ trong tréo khoáng dâng đến những gian phòng cao ráo dẹp dẽ, thực dã khéo chọn được một mục đích tối cao và hợp thời vậy. Sở dĩ nay tôi mới lên tiếng vì tôi còn cần xem xét tinh hình trong khu mình ở. Phải nói nòi, chỗ hang cùng ngõ hẻm nào cũng có dăm ba người săn sóc hò hào cò động, ngõ hầu việc làm mới tán phát. Công việc lưu loát, các người có ích cho hội dù thấy lòng phấn khởi và sự tận tâm với chủ ý càng ngày càng mạnh hơn lên. Đây tôi xin thú thực sự chán nản trước bỗ hét cả nghị lực của mình. Chính tôi đã bị thế. Các bạn không trưởng tương ra bao nỗi khó khăn trong khi tôi vào các làng quan sát, đem ý kiến ra giải bày với các bạn đàn anh, sau cùng với các chủ nhân những cái ô rơ ráy — chủ vị tất được gọi là nhà — người nắm chui rúc trên sàn, dưới gá vách lợn xộn. Một cái sàn bằng cái mũi-xoa, nào hai, ba chum nước bọ hơi loảng quăng, một rồ rách đầy ruồi nhặng dê một góc, ngày ngày dàn vặt mò mẫm ở cái rãnh xiên ngang sàn, vung lên những

bùn đen hỏi thối và lại còn tha lồng thông một khúc ruột gà đuôi nhau tân loạn nứa. Tôi không tiếc một lời, một việc gì để khuyến khích họ. Nhưng có khi họ vừa

làm vira để một tai nghenh ngãng đến câu truyện, bỗng chốc họ vùng la to lên, tôi giật mình trởng họ đã giác ngộ quan trọng đến lời mình; không, đâu đây chỉ là một



## TỰ LỰC HỌC ĐOÀN

Tiếng gọi của ông Đào văn Thiết  
đã được nhiều người hưởng ứng

TREN tờ báo này số 50, ngày 14 Mars 1937, chúng tôi có đăng bài : « Một ý kiến hay », tức là bức thư của ông Đào văn Thiết hô hào lập một đội quân cứu tinh thần, lấy tên là « Tự lực học đoàn ». Mục đích của đoàn là một đoàn viên phải dạy cho ba người không biết chữ biết đọc và làm bốn phép tính rồi ba người mới biết chữ ấy lại đi dạy thêm mỗi người ba người khác nữa.

« Vì chuyên về lý tưởng, sau khi biến tên, đoàn viên sẽ lấy danh dự mà làm việc với lương tâm ».

Thực là một công trình lớn lao, tuyệt mỹ, đối với mấy chục triệu dân quê và lao động không được hưởng ánh sáng của sự học vấn. Thực là một mục đích to tát, một công cuộc vĩ đại, có thể thực hành được nếu chúng ta chịu khó bỏ chút thi giờ nhàn rỗi dê di cứu lấy tinh thần người đồng chủng. Thực là một việc « thiện » mà các anh em chí em Hướng Đạo Sinh toàn xứ nên chú ý và bắt tay vào việc ngay.

Theo ý chúng tôi, muốn cho công việc chúng ta chóng được thực hiện, bạn nào đã băng lòng nhập đoàn quân cứu tinh thần, xin cứ bắt đầu làm việc, trong khi đợi « Tự lực học đoàn » được phép thành lập.

Giờ này không phải là giờ thuyết lý xuông nữa. Và nếu chúng ta tin ở công việc chúng ta làm, chúng ta sẽ thành công.

### Cùng các bạn hưởng ứng Tự lực học đoàn

Từ nay chúng tôi đề riêng một trang « Tự lực học đoàn » để các bạn nặng lòng với sự giáo hóa đồng bào không biết chữ trao đổi ý kiến và biến tên nhập đoàn.

Chúng tôi rất cảm động khi thấy hai bức thư thứ nhất hưởng ứng ý kiến ông Đào văn Thiết là của hai bạn gái : cô Bích Ngọc và cô Vũ Thị Linh.

Ngoài ra, cả một lớp 2e année một trường Cao đẳng tiểu học hứa sẽ dùng nghỉ hè để di chính phục sự ngu dốt của những người không biết chữ. Hứng mừng và cảm động thay lời hứa !

Chúng tôi rất phấn khởi và hy vọng ở lòng nhiệt thành của anh em chí em bạn trẻ trong nước.

Ngày Nay

câu chửi rủa thô tục mắng con mèo hay dọa một « cái tội của bọn cha mẹ » trân truồng bần thiểu bò lê la đang vơ gói giày vào miệng thôi. Dần dây họ đã quen sống một cuộc đời yên tĩnh lười biếng, một sự cải cách dù làm cho họ cau có sợ hãi vì họ lại phải bận đến mình. « Chà ! thế nào xong thôi, chỉ khéo vẽ truyện » câu châm ngôn ấy dành bại tôi nhiều lần rồi. Nếu còn dai như chảo rách túc thì tôi dụng trán vào một bức tường sắt dày kiên cố vô cùng ; đó là thành kiến cõi hủ ngàn xưa dì truyền lại. Mang một mối ngoan ngắn sau bao ngày lang thang khắp dời ruộng, tôi dành chịu thi hành cách thứ hai. Nếu họ đã không muốn tự mình lo đến mình, ta phải bắt buộc họ lo đến họ vậy. Tôi muốn nói : nhờ nhà đương chức. Ông châu, chánh tông, lý trưởng là những người có uy quyền lắm. Một lời nói ra bất luận phải trái, khắp loạt nghe theo rầm rập. Một cử chỉ dáng tiếc hạ phẩm giá con người. Nhưng biết sao ? Họ còn ngu dốt quá. Từ đầu bài tôi vẫn nói đến dân thô. Nhưng bây giờ không là lúc phân biệt chủng tộc nữa. Các bạn chờ tôi trong vài số sau tường thuật cuộc phỏng vấn với nhà phụ mẫu và sẽ theo tôi dì dò mấy chiếc két bọn tư bản, sau hết tôi bàn về việc lập một chi nhánh trên tỉnh Lạng.

Huyền Thanh Lang-son

Các ngài ăn cơm  
Tây nên đến  
CAFÉ JOSEPH

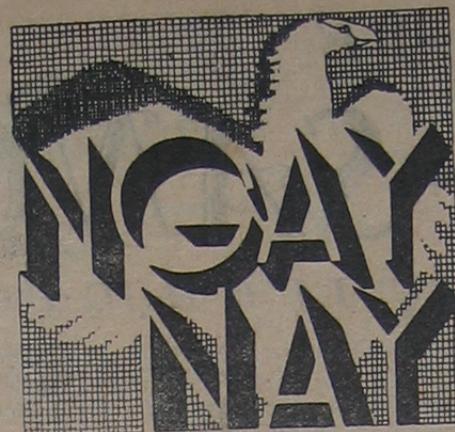
## DA TRẮNG MỊN TUƠI ĐẸP MẠI

2p. — 3p. một hộp. Dùng phấn lái soa hóa-chất này, da không khô bắc, nước da tươi mịn đến già.  
Xin mời lại Mỹ-Viên Amy tô sůa hay là mua các hóa chất về dùng cho được: Da trắng, mịn, tươi : 2p.—3p. một hộp, — Tóc dài, ruộm tóc cen hung và bạch-kim, tóc rụng, rụng lông, gầu, lông mi dài cong, trừng cá « khôi nhăn, không còn vết thâm, không phát lại », rặng đánh trắng, nốt sần nơi mặt, đều giá : 1p. — 2p. — 3p. một hộp. — Tóc mọc, giám má, tàn nhang, sẹo, lông mày mọc thâm, vết son trầm đen, gầy, béo, bôi nở vú, đều giá : 2p. — 3p. một hộp — Nốt ruồi, hột corn, rặng trắng, nẻ da, 0p.50 — 1p. một hộp. — Trị da dán, nước rõ mắt đẹp sáng, đều giá : 1p. — 2p. một hộp. — Thuốc trẻ đẹp lái tươi da, xanh tóc (uống) 2p. — 3p. một hộp. — Son, chi, brillantine, nước hoa, vân vân... toàn hàng đặc biệt. Biểu hiệu Con-Hến (Oyster). Phấn kem Oyster, Houbigant, Tokalon, Coty, Orsay, v. v... Mẫu phấn, mẫu da lỵ dùm rất hợp. Dip, dao, kéo, massosein 14p50, mặt nạ cao su, đồ uốn tóc và lông mi, v. v... rất đũi dò sưa sác. Hàng mới giá ha.

Leçons gratuites de massage, maquillage, etc... Manières de beauté anglaises.

Xa gửi linh-hóa-giao-ngân, lấy hàng ở nhà giày thép hay ga rồi gửi tiền tại đây. Hỏi gì xin kèm tem trả lời.  
MỸ - VIÊN AMY, — 26. phố Hàng Than, HANOI

# TIỂU NGAY THUYẾT



## GIA DÌNH

PHẦN THÚ BA

### I

**T**OA lại cho chạy bài *les gars de la marine* hộ.

— Trời ơi! vẫn mãi bài ấy nghe linh tẩy quá, chán cả tai.

— Thị sao? Bà ấy mới biết nhảy, vẫn bài ấy cho dễ. Lúc giòi rồi tha hồ!

— Thị vẫn bài ấy cho dễ.

Tiếng dàn nhịp mau, diệu dồn dập. Kế liền tiếng hát giọng oang oang. Ba cặp ôm nhau nhảy lượn trong gian phòng khách khá rộng, vì người ta đã dẹp cả bàn ghế xát ven quanh trường.

Bà huyện Huyền trong tay chồng coi có vẻ thành thạo lắm. Bà biết khiêu vũ ngay từ khi chồng còn làm thám tử tòa Thống-sứ. Bà lại chịu khó luyện tập: chẳng thử bảy nào không cùng chồng hay đi một mình về Hà-nội nhảy ở những nhà người quen. Vì thế những buổi tiệc có khiêu vũ trong đám quan trường, thế nào người ta cũng dồn cho bằng được vợ chồng bà, và chiều hôm nay vừa dự định họp nhau lập cuộc vui ở nhà ông kỹ sư Tòng, một người đã nhờ cho ngay ô tô đi mời, dù đường khứ hồi xa gần trăm rưỡi cây số.

Muốn tỏ cho mọi người biết cái tài khiêu vũ của mình, khi đi gần một cặp khác, bà Huyền giờ chán đã sέ vào đùi vợ một bạn đồng nghiệp và mỉm cười nói:

— Nhảy xoàng thế à?

Thực vậy, hai người đàn bà kia bước đi còn rập ngừng lung ứng, thân thể còn chưa được

ngay thẳng, nhất vể mặt lại hẵn còn bén lèn thận thùng: điều này có lẽ một phần vì hai bà chưa nhảy quen với bạn chồng.

Một người là vợ kế một ông phán đã đứng tuổi: Tuy chồng trước là một viên quan binh Pháp, nàng cũng mới nhập tịch làng khiêu vũ được vài tháng nay. Nàng nói tiếng Pháp hạo nhất đám, bạo hơn cả bà huyện Đoàn, người đã theo chồng sang ở bên Pháp hai năm. Nhưng tiếng Pháp của nàng chỉ là một thứ tiếng nàng đã tự chế ra, dè

dùng với người Pháp, vì thế người An-nam nghe rất khó hiểu.

Còn người kia, bà huyện tập sự Linh, linh hồn của nhiều buổi dạ yến: Không phải vì nàng thạo khoa xã giao, nhưng trái lại, vì tính tình ngày thơ, nhất là cái nhan sắc ngày thơ của nàng làm cho ai nấy được cười dưa vui vẻ.

Nàng là con một ông chánh tông giàu sụ ở thôn quê, lấy chồng người làng bên từ năm mươi sáu. Thời ấy chồng nàng đương theo trường Đại-học và nàng hẵn còn hoàn toàn là một

cô gái quê với cái áo tú thẩn, với chiếc sống lụa dài và rộng, với cái thắt lưng dũi ngả màu xanh thiên lý. Sau năm sáu năm, lao lần nàng biến đổi, từ cô gái quê tới cô gái không quê nữa, rồi nay tới cô gái tàn thời với cái quần trắng, bộ răng trắng, và mái tóc rẽ lệch rất xinh.

Người ta bảo nàng rằng đó là cách giữ cho chồng khỏi có tình nhân thi nàng cũng nhảm mắt làm theo, chứ quả thực nàng không ưa thích mùi xa hoa như phần đông trong đám vợ con bọn đồng nghiệp của chồng nàng. Chỉ ngầm cái bước khiêu vũ mà nàng đã chịu khó luyện tập vì biết chồng ham thích, cũng đủ nhận thấy rõ rệt cái cốt cách quê mùa của một cô gái quê miên cưỡng theo mới: vì vụng về thì đã dành riêng vung về, nhưng mới rời rạc lùm sao, ngồi nghịch làm sao: Nàng chỉ cố nhảy để có nhảy cho chồng hăng lòng, thê thôi.

Linh rất yêu nàng, vì cha nàng giàu cung có, nhưng nhất vì nàng đẹp, cái đẹp thùy mị mà tinh cách quê mùa càng làm nỗi bật lên. Nàng thoát ra một câu dở d dél, người ta chỉ cho là có duyên, vì ở miệng một người đẹp, lời nói gì mà không có duyên? Cho đến chữ « fatigée », chữ đặc nhất nàng dùng để từ chối một cuộc khiêu vũ, với người Pháp, người ta cũng nhận thấy ngộ nghĩnh.

Ngồi chồng tay vào cầm, bén cái bàn con thấp để giáp trường, bà phủ tư pháp, một người đàn bà ngoài ba mươi: hai gò má dưới hai vết phấn hồng càng lò



ra, nỗi hồn lên. Chợt nghĩ đến môn « tây học » của người bạn xinh đẹp mà ai ai cũng phải dè mắt tới, nàng mai mỉa cất tiếng hỏi :

— Nhảy đéo nài ! Fatiguée chưa ?

Một dịp cưới đáp lại chen lấn tiếng hát và điệu « fox-trot » ầm ỹ.

Rồi âm nhạc ngừng ; tiếng kim còn đé đe quay trong lòng đĩa nhựa. Huyền Môn, người lịch thiệp nồi tiếng tay ăn chơi ở Paris, đưa vợ huyền Linh về chỗ, rồi cúi đầu chào.

— Nô giò mãi lê phép của nó ra, trông chờng quá.

Đó là lời bà huyện Huyền thi thăm bảo chồng.

Bà chủ nhà ôi ! Choáng trong bộ y phục kiêu mới, căng xát ngực, lết nhặt chạy như một con chuột lù chồ nô đến chồ kia, hoặc đè rót thêm chè mạn sen, hoặc đè mởi một cái bánh bích-qui. Đến bản có bà huyện lập sự đương ngồi nói truyện với chồng và hai người bạn đồng liêu của chàng, bà ta hỏi :

— Thế nào, học đã tần tới chưa ?

Không hiểu đó là một câu mỉa mai, bà kia thật thà trả lời :

— Thưa bà chị, đã khá, em đã bắt đầu học những câu vấn đáp ngắn ngắn.

— Bà chị có định theo đạo thiên chúa không ?

— Ồ không, không khi nào. Học chữ tây thôi chứ, em có học sách đạo đâu ?

Câu nói ngày thơ làm cả bàn phả lên cười. Bà Linh ngơ ngác không hiểu sao người ta lại cười, đưa mắt nhìn từ chồng cho chí đám bạn chồng. Nàng phu Trần :

— Thật đấy mà ! bà « sờ » chỉ dạy em học vẫn tây với nói tiếng tây thôi. Hiện em đương học những câu đối đáp trong phòng khách.

Rồi nàng cố uốn lưỡi nhách môi nói luôn mấy câu :

— Avec plaisir madame, monsieur ; merci, madame, deux morceaux seulement, madame.

Tiếng cười chế nhạo càng to.

Linh thấy vợ nói ngô ngán mãi sinh ngượng, liền gạt và chừa thận cho nàng.

— Giả minh lên sân khấu đóng vai diễn thi chắc được thính giả hoan nghênh lắm đấy.

Người vợ toan cãi, nhưng liếc nhìn cặp mắt nghiêm khắc của Linh, nàng im ngay. Nàng loay hoay tìm hiểu cái cử chỉ lạ lùng của chồng. Thi chinh chàng bắt nàng theo mới, mặc quần áo kiểu mới, cao răng, nhuộm móng tay, chỉnh chàng ép nàng đến học chữ pháp một bà tu hành có tuổi. Sao nay chàng lại có vẻ mặt cẩm túc nàng ? Thực nàng không hiểu.

Tông vira tim được một đĩa « tango » mới và đương đứng lên giày máy hát, thì một cặp ày cửa bước vào.

— À ! An !

— Sao giờ mới đến ? Phải phạt.

An mím một nụ cười mỉm mệt :

— Phạt gì thì phạt đi. Nhưng mời các ngài cứ nhảy, tôi xin nghỉ một lát đã.

Rồi An và Nga đến ngồi ở bàn vợ chồng Linh, vẻ mặt cùng chán

hang xóm láng giềng ngù chừ !

Bà chủ nhà đã tiến đến, tay cầm hộp bánh :

— Hai bác xơi lót dạ cho khỏi buồn ngủ rồi đi một bài cho vui.

— Xin cảm ơn bác.

Tông cho máy hát chạy, rồi đến vỗ vai An, hỏi :

— Thế nào, bác gái đã bắt đầu tập khiêu vũ chưa ? Vẫn chưa ?

— Vẫn chưa.

— Nhảy giỏi thế mà chịu đẽ

. An lanh dạm đánh diêm châm xi-gà hút, rồi khoanh cánh tay sau đầu thở phut một lần khói đặc lén trán. Thấy vậy, Nga khéo chửa :

— Xin các ông bà tha thứ cho nhà tôi. Hôm nay nhà tôi như người không có linh hồn. Ai lại ban nay ở trong dinh cụ lớn tuân, nhà tôi ngáp lầm cái kêu to, làm tôi đến phát ngượng.

An lim dim cặp mắt nhìn vợ và cháu kinh gắt :

— Cụ lớn tuân !.. thi cần gì !

Nga đưa mắt nhìn quanh, lô lảng. May lúc ấy Linh người làm việc trong buồng giấy cụ tuân đã lảng ra chỗ khác, và vợ chàng đang mải tiếp chuyện một người đến xin nhận lời cung nhảy nên không để ý đến câu nói của An.

— Cậu chỉ bày ! hôm nay không biết cậu làm sao thế ?

Tông vốn là bạn thân của An, ghé tai chàng thi thầm mấy câu. Chàng liền đứng dậy lại chỗ bà Huyền ngã đầu chào.

— Bà cho phép chúng tôi được hàn hạnh...

Người dàn bà đưa một cái liếc mắt nửa trách móc nửa như chê nhão :

— Đốt anh đi ! Hân hạnh với chả hân hạnh !

Rồi nàng đỡ lấy tay An. Vì hai người cùng thao môn khiêu vũ, nên họ vừa bước vừa nói truyện không cần chăm chú đến dịp dàn như kẻ khác.

— Hoài quá, ông không đến sớm ! Ban nay lão lụa lộ cũng có dày. Hắn nhảy cũng xoàng. Còn kém ông xa.

An lơ đãng hỏi lại :

— Bà thấy thế à ? Thực hân hạnh cho tôi quá :

— Lại hân hạnh ! Làm thế nào bắt được lão phu San nó học nhảy nhỉ ?

An cười :

— Ai lại bắt đúc Không nhảy đậm bao giờ !

— Bao giờ, cho trong quan trường còn rặt phái nói nhỉ. Gớm ! Ngồi đánh rượu tí ti với ngâm thơ cả ngày, thì ai mà chịu được ?

— Cứ gi phái cô mới thế. Bà có biết Chinh ở Phúc-yên không ? Đấy, chàng xuất thân trường Đại học là gì ? Mùa rét khoác cái áo bông xù xù, mùa hè thì ra công đường cũng chỉ mặc phong phanh cái áo cánh lụa đê hở cǎ.., cǎ.. bụng.

Rồi An thở dài nói tiếp :

— Nhưng có lẽ cứ thế cũng phải. Chơi bời lâm chí tội khõ thán nhiều.

Vợ Huyền giọng trang nghiêm:

— Ấy, cẩm dạo đức đấy !

(còn nữa)

Khải-Hưng



nắn, buồn thiu. Linh hỏi :

— Hai bác ở dinh cụ lớn tuân đến, phải không ?

An gật.

— Tồ tóm ?

An lại gật.

— Được hay thua ?

— Hòa.

An ngược mắt nhìn đồng hồ treo, nói tiếp :

— Gần mươi hai giờ rồi, nghĩ khiêu-vũ, thôi chứ.

Nga cười nhẹ hăng rặng trắng :

— Minh làm như ở Hà-nội không bằng ! Ở các tỉnh thì cần gì giờ.

An uê oai :

— Ở đâu thi cũng phải đẽ cho

bác gái không biết nhảy ? Hèn quá !

Nga cười :

— Thưa bác, dó là lỗi tại tôi. Tôi không thể nào học được...

— Khó gi ! Phải không bà Linh.

Người dàn bà bé nhỏ, xinh xắn mím nụ cười thẳng thắn :

— Vâng, chả khó gi sát cả. Chỉ việc đưa người ta đi đâu thì đi theo đấy, cốt đừng dẫm vào chân người ta là được.

Linh cười, ngắt lời :

— Vì thế, mình nhảy mới chẳng ra hồn.

Tông vội cãi :

— Bà nhảy khá lắm rồi đấy

## ÉTÉ 1937

Xin hỏi ở hiệu may của

ngài các mẫu hàng

## TAN-MY

3 Place Négrier — HANOI

để so sánh hàng đẹp và giá phải chăng

# CON CHÓ SẴN

TRUYỆN VUI của NIÊM - LỘC

**T**RONG phòng ăn, Phan, Minh, Phong và Tin đang đùa một loạt giang tay gấp món thỏ rừng nấu « xi vè » nóng và thơm. Sau khi đưa cay, Phan hóm hỉnh mắt nhìn vào món « xi vè », nói chung :

— Ô ! chàng minh vó tinh quá, ăn gần hết món « xi vè » rồi mới nhớ ra. Món này chắc nấu bằng thỏ rừng của chủ nhân mới bắn được?

Chó ngứa của chủ nhân bấy giờ mới có người gãi. Vì Tin hôm trước đã bắn được con thỏ rừng, là một giống chạy nhanh đến nỗi nhiều nhà lụa cho là khó bắn hơn cả rẽ run cuối mùa. Tin chỉ mới toàn bạn dì săn đến để thử cơm. Có lẽ để lôi lông thiện thì ít mà để khoe tài « thiên-sa » thì nhiều. Từ lúc bắt đầu vào ăn, ai cũng chỉ chăm chú cầm mũi vào cốc rượu hay thức ăn, không ai dám động gì tới truyện dì săn bắn cả, làm cho Tin phải bắn khoán chó chịu. Gặp được câu hỏi tốt đẹp của người bạn rất đáng quý ấy, Tin đưa khăn ăn lên lòu miệng, đáp :

— Vâng, chính tôi vừa mới bắn được hôm qua. Nhưng cũng chỉ vì may, bởi số con thỏ đến ngày chết. Tôi bắn bằng đạn 6 mà lại bắn xa cho nên nó chỉ bị thương thôi. Nó chạy xa đến hơn trăm thước rồi chui lút vào mớ bụi rậm khuất khe núi. Tôi đã tưởng mất, nhưng may được con Tôlô (lẽ dang nhiên là của Tin) mũi tốt lắm. Tôi ra hiệu cho nó chui vào bụi tim. Một lát sau tôi thấy nó đứng dậy lại. Tôi dự bị sẵn sàng rồi cho nó vào lửa thô ra; tôi bắn cho phát nữa mới thực chết.

Câu truyện giáo dỗ chỉ có thể,

rồi cả mấy người, hết người nọ tới người kia, mỗi người thuật một truyện dì săn của mình. Cái tình lụy mình lại khoe mình là bắn giỏi thì vẫn là nết xấu quí hóa của nhiều người; song nói ra nó vẫn khó nói; nhưng tự mình khen con chó săn của mình hay thì trái lại, những người không muốn có, hay những người không có cái tình

lông con. Chứ tôi xem lâm con hổ cùi vớ được chim là ngoam lây ngoạm đẽ, tới khi tha được con chim về tay chủ thì đã nát như ra rời. Àn không ra gì mà muốn bêu ai thì cũng không ra gì nốt.

Ngai khen chó của ngài thi mặc ngài. Nó là cái quyền của ngài, không ai cầm ngài. Nhưng ngài lại ché chó của tôi để khen chó của



ngài tiền hơn thì lại là một việc tối kỵ. Vì chẳng anh nào dai giai lại chịu làm chủ một con chó săn tôi. Bởi vậy mấy người cứ oang oang lên cãi nhau và tim những chứng cứ để báy lồ rằng chó của mình hay. Không khí trong phòng ăn đã trở nên nặng nề khó thở.

May sao trong bọn lại có Phong, Phong cũng là một tay thích dì săn nhưng vẫn bị anh em nói vang: « Sân bắn gi nó, con chó không dám nuôi, chỉ đi mượn chảng rồi lâm hư cả chó. »

Tin chỉ vào Phong :

— Dày ! các anh cứ hỏi ngay anh Phong này thích biết trong hai con chó của hai anh với con Tôlô của tôi thì con nào hơn ? Chính anh Phong lũi di săn cả với ba con, chắc anh phán biết được ?

Mọi người chăm chú nhìn Phong, đợi câu của Phong trả lời, như một lũ bị cáo nhân chờ tòa tuyên án. Phong thi phản ván không biết ché con nào và khen con nào. Ché khen chó thực công bằng vẫn là một tinh tột rất thiêng liêng của Tao-hoa-phu cho loài người, ai cũng muốn có. Song khen cái hay dã là một việc khó, mà ché cái dở lại là một việc khó hơn. Vì ché ai — hay là ché một con vật nào của ai cũng vậy — thường làm cho người ché mua thêm một việc thù hận, hay có khinh miệt cả một người nhân tình cũng nên. Lúc này việc ché khen đối với Phong lại càng nên giữ mồm giữ miệng lầm mới được. Vì, nói thí dụ, con Tôlô mặc dầu chỉ đáng là một con chó để om riêng mè đắng, nhưng anh Phong mà thực thà ché nó, thi đến khi anh đến hồi mượn nó để di săn, chủ nó sẽ không ngần ngại mà trả lời anh như thế này :

— Sân với siếc gi con Tôlô ? Nếu anh muốn ăn thịt nó thi tôi sẽ vui lòng biểu không anh, chử còn anh mượn nó để di săn thi tôi không dám.

Phong đang do dự thì cả bọn đồng thanh dục :

— Anh xem con nào hơn ?  
Phong mỉm cười sánh sỏi trả lời :

— Các anh là một lũ moi trong làng moi. Tôi tưởng các anh cat

MỚI LẠI

**PETROMAX**

N° 826 — 300 bougies  
1 litre dầu đốt đặng 12 giờ  
N° 821 — 200 bougies  
1 litre dầu đốt đặng 18 giờ  
N° 900 — 100 bougies  
1 litre dầu đốt đặng 26 giờ  
Chỉ có thứ đèn N° 824 N là  
sáng bằng đèn lửa mà thôi  
Sáng 300 Bougies



Đèn MANCHON kiệu mới rất tôi tàn

Đèn hiệu PETROMAX N° 824 N

ĐÈN BẮNG DẦU LỬA

SÔNG BẮNG DẦU LỬA  
Chẳng cần phải dùng đèn dầu alcool mà sông như trước nữa

Hiệu đèn Petromax N° 824 N mới phát minh tại bên Đức

đèn sơ dùng rồi có thể sửa lấy một mình được

Cách đốt rất dễ ; có sẵn ống bơm để chứa dầu lửa luôn trong bình đèn, khi muốn sông, chế đèn dầu lửa vào ống chứa rồi chỉ cần bơm có 8 hay 10 cái là có đủ dầu tràn lên chỗ sông, trong lúc sông ngon lửa cũng xanh biếc như ngọn lửa dầu alcool chứ không có khói, một lần chế dầu vào ống chứa có thể sông được mười mấy lần

Đèn Petromax N° 824 N là kiệu đèn rất lịch-sử tinh-xảo không kiêu

đèn nào sánh bằng, không hao dầu, không sợ chục-chắc điều gì

Đèn Petromax bán ra đều có bảo hành luôn

Établissements DAI-ICH

Chuyên mua bán các hiệu đèn danh tiếng và đồ phu-tung các niệu đèn đều có sẵn  
N° 29 Boulevard Tống-Đốc-Phương — CHOLON

nhau về một lý thuyết gì trên chín tảng mây, chứ còn về « cái muốn biết đích con chó săn của anh nào hay hơn con chó săn của anh nào » thì dễ dàng quá. Các anh không thể dùng ô tô, hay cả tầu bay cũng vậy, để lên giới mà cho được mắt thấy tai nghe những việc trên ấy : nhưng các anh có thể về thay quần áo di sản, xác súng và đắt chó đi vào rừng để thử từng con cho biết hay, dở được.

Phan, Minh và Tin, vải vác súng tay giặt chó cùng đi với Phong về phía chân núi Ba-vi. Qua sông Kim-Đáy, một dàn voi giài đang lồm ngồm mò ăn ở giữa sông. Minh nhanh mắt bắn trước, một con bị đạn, sau một hồi rãy rúa, nằm phơi bụng trên mặt nước. Bấy giờ chỉ còn có việc nhặt vát bỏ vào túi rết nữa là xong. Nhưng khôn nỗi giới rết như cắt ruột, ai là người giám hi sinh cởi quần áo lội xuống nhặt con vịt lặn.

## TRƯỚC ĐÂY MỘT THÁNG NGƯỜI TA BÀO TÔI LÀ DA CÓC



bấy giờ da dẻ tôi rất  
mịn màng mềm mại

Có hàng nghìn phu-nữ trước kia nước da rất là xấu xa mà chỉ theo cách giản tiện này trong có 15 hôm mà đã được nước da sáng sủa và mềm mại. Đã bao lâu nay những nhà chuyên môn nghiên cứu về da để khuyên nên lấy dầu olive chế riêng hoa với kem mà làm cho da được trong trẻo những thứ ấy hiện bấy giờ trong Crème Tokalon màu trắng (không nhuộm) có cả chất ấy ăn vào lỗ chân lông làm tan những bụi bậm cầu sáu vào trong lỗ chân lông mà sà-phòng với nước không thèm rửa sạch được. Những tàn-nhang cũng mất. Crème Tokalon màu trắng có những chất bô-lâm những lỗ chân lông nhỏ lại, da dẻ được tươi, sáng sủa và mịn màng. Dùng thử Crème Tokalon màu trắng sẽ được kết quả mĩ-mẫn, nếu không trả lại tiền.

ĐẠI-LÝ:

F. Maron A. Rochat et Cie  
45 - 47, Boulevard Gambetta. — HANOI

— Thôi bỏ ! tiếng nói người trong bọn nói.  
Minh : — Bỏ là thế nào ? Đề tôi cho con Stop bơi ra « nhặt » cho các anh xem.

Một tiếng quát đồng đạc « Stop ! Apporte — Tốp nhặt về đây ! » Con Stop nhanh như cái tên, hay nói cho đúng nhanh như cái, hay nói cho đúng hơn nữa, nhanh như con chó săn nhanh nhất, nhảy nhanh xuồng nước, bơi ra giữa sông. Còn Minh thi vi

xanh theo lối vào rừng. Cả bọn đi theo. Phan thi luôn mõm khen chó của mình, khiếu cho Tin phải ghen tị, gắt :

— Nào đã thấy nó hay ở chỗ nào mà khen nhắng cǎ lén ?

Phan trộn mắt như « long thần » định mắng cho Tin một câu thật tệ : nhưng chưa kịp thi con Wisky đang chạy lảng nhảng bỗng dừng đứng lại, cõi nó vươn ra, duỗi cúp xuồng, một chân phải đứng trước coi lén, mình nó sẽ hạ thấp xuồng, hai con mắt mở to tròn soe, châm

chân lai, run minh lấp lái nhảy vào bụi sục sao rồi nhảy ra. Không một con chim sẽ bay ra. Hấp ! tiếng thứ hai, con chó lai nhảy sõ vào sục sạo nhắng, cũng không một con chim sẽ bay ra. Phong và Tin phả lén cười. Phan tức minh quay lại mắng chum :

— Các anh quich lâm ! Không có con gì bay ra là bời nó vira ăn vào bụi này rồi bay đi trước khi mình đến, nó còn hơi để lại cho nên chó nó mấy dừng dừng lại nhìn. Giống gà rừng khôn lâm. Cũng có khi trong lúc con Wisky đang đứng rinh thì gà nó sợ, rồi lùi sang bụi khác. Chứ mũi con Wisky tốt lâm. Các anh xem mũi nó ướt và đèn bóng loáng như mũi giày vec-ni thê kia. Nó không nhầm bao giờ.

Cho khỏi tíc, Phan giặt cả bọn lại đứng bên đám bụi cỏ, rồi anh định lấp tay vạch cỏ ra để tìm vết chân gà cho Tin và Phong coi. Ngọn cỏ vira vạch ra thì Tin với Phong lại phả lén cười và tay chỉ vào một.. ời giờ đất ời ! ời các nhà thiện sa ời ! một bāi... (xin lỗi) phán người ! Hai anh đồng thanh rú lên :

— Ôi eo ôi ! gà rừng của Phan tiên-sinh dã !

Cả bọn lại đi. Khỏi lảng Nghĩa được trăm thước, Phong quay lại định đẽ an ủi Phan vui lòng, nhưng cả người lẫn chó đã thút lại dằng sau rồi chuồn lùi lùc nào rồi.

Tin lụt đắc bảo Phong :

— Thôi bấy giờ chúng mình về thôi chứ. Có thử chó cũng vô ích, vì các anh ấy chuồn cả rồi ai làm chứng cho mình được.

Phong phải nghe theo.



chú nhìn vào trong bụi cỏ trước mặt, hình như muốn thời miên con chim gì ăn trong ấy, không cho nó bay đi được. Phan lười nél mắt lại khoe :

— Đitch gà rừng rồi ! Đây ! các anh coi con Wisky có khả không : Cứ coi cái dáng nó đứng rinh chim cũng thú lâm rồi ! Anh nào thích bắn, tôi nhường cho đấy ? Cứ việc tiến đến bão « hấp » một tiếng là nó nhảy vào sưa gà ra mà bắn.

— Chó của anh, xin nhường anh, tiếng một người trong bọn.

Phan nhanh nhẹn vira di vira mở máy hâm sảng, rồi sau con Wisky. Hấp ! con chó chụm bốn

Khốn nạn ! con Stop chưa được các bạn bè của chủ nó cười cho một tiếng thì giờ ời ! Đoành ! Đoành ! hai phát súng tiếp theo nhau, nó nham lăn beo ra chết. Chủ nó với vàng quay trở về, quên cả bắt tay các bạn.

Còn ba người cứ đi.

Khỏi lảng Nghĩa, có một đám nương nhỏ chạy theo ven rừng. Anh Phan với cái giọng nhiều kinh nghiệm bảo anh em :

— Nay ! Chỗ này trăm phần trăm là có gà rừng. Chúng ta tới đây hơi muộn, vì giống này thật sớm mới đám ra ăn. Bấy giờ thi nó rúc cǎ vào rừng rồi ; nhưng không sao, dẽ lôi thà con Wisky vào sưa gá ra, rồi các anh cứ đứng một chỗ mà tha hồ bắn. Rứt lời Phan cứ xuống thảo sich thả chó. Con Wisky bước nhanh bước chậm, lây mũi đánh hơi hai bên vệ cỏ

Cách il lâu, lại trong phòng ăn của Tin có đủ bấy nhiêu người. Trên bàn ăn lót có món thịt thỏ rừng nấu « xi vé ». Nhưng lần này chỉ còn có Tin là lại đem chó ra khoe. Vì chưa ai thử nó.

Niệm Lộc

## CÁC BẠN PHỤ - NỮ HÃY ĐỌC MÃY HÀNG DƯỚI ĐÂY

- 1) Giải nhất cuộc thi giầy, áo Phụ-nữ tại Hội Chợ Hanoi 1936-1937 về nhà Quận-Chúa.
- 2) Với mấy trăm hàng, Quận-Chúa là một trong năm nhà đã được báo Ngày Nay lấy công tâm khen cách trưng bày có Mỹ-Thuật nhất Hội-Chợ.
- 3) Họa-sĩ Lemur, một nhà chuyên môn về vấn đề Phụ-Nữ, đã giới thiệu nhiều bạn gái đến may áo và đóng giầy giúp Quận-Chúa.
- 4) Trong giao hàng Quận-Chúa, hai họa-sĩ Tô-ngoc-Vân và Lê-Phồ đã khen « C'est parfait » tức là « hàng làm đẹp, cách bầy khéo ».
- 5) Cô Năm-Phil chùa trong nghề hát Cải-Lương-Nam-Kỳ đã đóng giầy Mules và Sandales tại Quận-Chúa.
- 6) Mme Lê-dinh-Quy đã may áo và đóng giầy Quận-Chúa để sắm kịch Tinh-Hoa diễn tại nhà Hát Tây Hanoi tối 13 Mars 1937. Hàng tốt, kiều dẹp, cách làm khéo kinh mời các bạn Phụ-Nữ.

Q  
U  
Â  
N



C  
H  
Ú  
A

Giầy, ví, áo phụ-nữ, 59 Hàng Ngang — HANOI

# MỤ CHƯA GHÉ

TRUYỆN NGẮN của GUY DE MAUPASSANT

**B**ÁY GIỜ, bữa tiệc khai múa săn ở nhà ông nam tước de Bertrans đã mãn. Mười một người đi săn, tất người đàn bà và ông thầy thuốc ở vùng đó ngồi quây quần chung quanh cái bàn lớn sáng chung đèn nến và phủ đầy những quả cung hoa.

Họ đem truyện yêu đương ra nói, và một cuộc bàn luận háng háng — cuộc bàn luận không bao giờ rút — lại nồi lên, để xem người ta yêu nhau thực lòng được một lần hay nhiều lần. Họ kể đến truyện những người cả đời chỉ có một cuộc tình duyên chính đáng ; họ lại kể truyện những người khác đã yêu nhiều, mà yêu một cách dữ dội. Bọn đàn ông thì phần nhiều cho rằng tình ái, cũng như các chứng bệnh, có thể làm cho một người mắc phải nhiều lần, mà mắc nặng đến chết được nếu người đó gặp một trở lực nào. Tuy cách xét đoán ấy không ai cãi, nhưng bọn đàn bà, là người suy nghĩ theo tính cảm văn thơ hơn là theo sự quan sát, thì quả quyết cho rằng tình ái, tình ái chân chính, lớn lao, chỉ có thể giáng xuống người đời có một lần ; thứ tình ái chẳng khác gì luồng sét đánh, mà một trái tim bị luồng sét đó phạm tới sẽ bị khô khan, bị tàn phá, bị đốt cháy đến nỗi không còn một tinh cảm mãnh liệt nào khác, không còn một sự mơ tưởng nào nữa, có thể lại nảy nở được ra.

Ông nam tước là người có nhiều tình duyên với phản đối cái ý tưởng đó :

— Tôi, tôi xin nói cho các ông các bà biết rằng người ta yêu nhiều lần được, yêu hết sức và yêu hết tâm hồn. Các ông đem truyện những người tự tử vì tình để làm chứng rằng người ta không thể yêu được lần thứ hai ? Tôi xin đáp : nếu những người ấy không làm cái việc đại dột là tự tử (mà tự tử thì còn mong gì yêu được lần khác) thì tất cái đau khổ sẽ khởi đầu : rồi những người đó chứng nào lại lật ấy, lại yêu, lại khổ. cứ thế mãi, cho đến lúc chết già. Ở đời này, người nghiện rượu thế nào thì người da tinh cũng thế. Ai đã một lần uống rượu, là rồi uống mãi — ai đã một lần yêu, là rồi yêu mãi. Đó là do bản chất của người ta.

Họ lấy ông đốc tờ làm người giữa ; ông này là một ông thầy thuốc lâu năm ở Paris, bây giờ về ở nhà quê ; họ nói với ông cho biết ý kiến riêng.

Thì ý kiến riêng ông lại không có. Ông nói :

— Đúng như lời nam tước, đó là do bản chất của người ta ; còn về phần tôi, tôi được biết một tấm lòng yêu lâu dài đến năm mươi nhăm năm trời, không một ngày nào rút, mà lòng yêu ấy chỉ mất khi người ta đã chết đi.

Bà năm trước liền vỗ tay reo :

— Như thế có đẹp đẽ không ! Còn mộng trường nào hơn là được có người yêu đương đến thế. Năm mươi nhăm năm trời sống bao bọc trong sự âu yếm nồng nàn thắm thía ấy, sung sướng biết chừng nào ! Cái anh

ta mời tôi đến thăm một mụ già hấp hối trên giường bệnh. Mụ ta đến đây ngày hôm trước, trong chiếc xe dùng làm nhà ở của mụ, kéo bởi một con ngựa khô và theo sau có hai con chó đen lớn vừa làm bao bạn cho mụ, vừa là vật hộ thân. Lúc đó, ông cụ xứ đã đến. Mụ nhờ chúng tôi làm người thừa hành di ngôn cho mụ, và muốn để chúng tôi hiểu nghĩa những điều giời giang lại, mụ đem lại lịch cát đài kê cho chúng tôi nghe. Tôi không thấy câu chuyện nào lạ lùng và thương cảm hơn nữa.

Người cha sinh ra mụ làm nghề nhồi ghế, người mẹ cũng làm nghề nhồi ghế. Mụ xuất đời không có nhà cửa nhất định ở đâu.

Ngay từ lúc mụ còn là đứa bé nhỏ dại, đã lang thang

kia ! »

Đứa bé chỉ đ được nghe những lời âu yếm như thế.

Khi lớn lên, cha mẹ sai đi nhặt những mặt ghế hỏng về chữa. Đứa bé nhân dịp ấy làm quen với những đứa con trai khác ở một vài nơi ; nhưng bấy giờ thi lại đến lượt cha mẹ những bạn traître mới của chị chàng gọi đặt con về : «Mày có về ngay không, đỡ mất dạy ! Tao cho mày đi dạo du với những phường rác rưởi đấy phải không ?»

Thường thường những trẻ khác vẫn lấy dã ném đuổi con bé.

Mấy người đàn bà phúc hậu có cho được một vài xu là con bé lại dành giữ cần thận lấy.

Một hôm — bấy giờ người con gái ấy đã mười một tuổi — chị ta qua làng này thi trông thấy sau nghĩa địa thằng bé Chouquet dương khóc, vì bị một thằng bạn ăn cắp mắt mấy xu. Những giọt nước mắt ấy của một đứa con nhà giàu, — của hạng trẻ mà trong cái đầu óc bé nhỏ kẻ thiệt phận kia vẫn trưởng tượng là bao giờ cũng được hả hê vui sướng — đã khuynh động lòng chị ta. Chị ta lại gần Chouquet, và khi hỏi ra duyên cớ cái buồn của nó, chị ta liền gieo vào tay nó số tiền dành lược, bảy xu tất cả ; thằng bé tự nhiên cầm lấy và chùi nước mắt nín. Thế là chị ta thích quá chừng, dám ôm chầm lấy Chouquet mà hôn. Thằng bé mãi nhìn số tiền cầm tay nên đề mặc. Thấy không bị hất hủi, không bị đánh dập, chị ta lại làm nữa ; chị ta ôm ghì Chouquet vào trong tay, ôm hết sức, ôm hết lòng. Rồi chị ta chạy mất.

Chẳng biết trong cái khói óc thiêu não kia có những ý nghĩ gì ? Chị ta quyến luyến thằng bé vì đã hy sinh cho nó cái vốn liếng kẽ cầu cơ cầu hắt kia chăng ? hay vì đã cho nó cái hòn âu yếm lần đầu ? Những nỗi u àn đó ở bọn trẻ thơ cũng giống như ở người lớn.

Bao nhiêu tháng trời chị ta mỉm cười đến cái gốc nghĩa địa ấy và đến thằng bé con trai kia. Trong lúc mong ước được gặp nó, chị ta lấy trộm của bố mẹ, nhặt nhạnh dãy một xu đó một xu, sén bớt vào tiền công chữa ghế bay tiền mua thức ăn.

Khi chị ta đến làng thì chị ta đã có hai hào trong túi, nhưng chỉ trông thấy Chouquet, rất điên



chàng được người ta thờ kính như thế hẳn thấy hạnh phúc và hẳn phải ngâm ngợi yêu đời.

Ông thầy thuốc mỉm cười :

— Vâng, thưa bà, bà đoán không lầm, người được yêu quá là một người đàn ông. Người ấy bà cũng quen biết ; đó là ông Chouquet, mở hàng bảo chế ở miền này. Còn người đàn bà, thi bà cũng có biết, đó là mụ chửa dệm ghế, năm nào cũng có đến đây. Đề tôi xin kể lại cho tướng tận.

Sự cảm khái nhiệt thành của mấy bà liên miên hẳn, mặt bà nào cũng lộ vẻ khinh tề, làm như tinh ái chỉ động được tới hạng người thanh lịch sang trọng, và duy hạng ấy mới đáng cho người tử tế đề tâm.

Ông thầy thuốc nói tiếp :

— Ba tháng trước đây, người

dáng, ở sau cửa kính hàng nhà, giữa một lọ thuốc đỗ và một cơn sán ngâm rượu.

Chị ta thấy vậy chỉ thêm yêu quý anh chàng hơn lên, cái vẻ tự rờ của những lọ nước xanh đỗ kia với cái vẻ sán lạn huy hoàng của những bình pha-lê kia đã khiến chị ta say sưa mê man mà cảm động.

Chị ta giữ mãi cái hình ảnh Chouquet không bao giờ xóa mất, rồi đến năm sau, khi gặp hắn ở sau trường, đang đánh bi với chúng ban, chị ta liền chạy sốt lại, ôm sán lấy hắn mà hôn lấy hôn để đến nỗi hắn sợ phải khóc âm lên. Rồi muốn cho Chouquet nín, chị ta có bao nhiêu tiền cho hắn hết: ba hào hai tát cả, một mảnh tiền lớn! khiến Chouquet đương to mắt mà nhìn.

Hắn nhận lấy số tiền và đề cho chị ta tha hồ mà hôn hit.

Trong bốn năm trời nữa, chị ta giặc vào lay hắn hết cả những tiền dành được, hắn cứ bình常态 vào túi, và ưng đê cho chị ta hòn. Một lần mười lăm xu, một lần hai hào, một lần được cỏ sáu xu (chị ta lấy thế làm khổ sở túi nhục lầm, nhưng năm ấy không kiếm hơn được) và lần sau cùng năm hào, một đồng tiền tròn lớn, khiếu cho hắn ta thích chí cười.

Trong lòng chị ta chỉ nghĩ đến hắn; hắn thì cũng có ý mong ngóng ngày chị ta trở lại, và khi trông thấy chị ta hắn chạy đến đón; diều đó làm lòng dứa con gái ấy thôn thức thêm.

Thế rồi chị ta không được gặp hắn nữa. Chouquet đã phải vào học trong trường trung học. Chị ta khéo dò hỏi nên biết được điều đó. Người con gái lại phải hết sức tìm mưu kế để đổi khác cái hành trình của bố mẹ và đề cử đến dịp nghỉ hè thì cả nhà lại vừa lúc qua đây. Cái mưu ấy thành, nhưng phải mất đến một năm tinh toán mài. Vì thế, hai năm trời chị ta không được thấy mặt Chouquet, đến lúc gặp hắn, thì chị ta không nhận ngay được, vì hắn khác đi nhiều, hắn lớn lên, đẹp ra, và có vẻ oai vệ trong bộ áo dinh cúc vàng. Hắn tảng lờ không trông thấy chị ta và lúc đến gần chị ta, hắn bước qua, bộ diệu kiêu hanh.

Chị ta nghĩ túi, khóc lóc mất hai ngày, và tự đó khóc sô lầm.

Rồi năm nào chị ta cũng qua đây, qua mặt hắn mà không dám chào, hắn cũng không thèm doi trả lời. Chị ta bảo tôi rằng: « Ông đời này chỉ có anh ấy là người đờn ông tôi trông thấy thôi, ông ấy, còn những người khác, tôi không biết là có, hay không nữa. »

Bến khi bố mẹ chết cả, chị ta lại nối láy nghè nhà, nhưng chị ta nuôi thêm một con chó nữa là hai, hai con chó dữ tợn không

ai dám trêu đền.

Một hôm, đi đến lăng này là nơi chị ta vẫn đê tắm lòng yêu thương lại, chị ta bắt gặp một người thiếu phụ ở cửa hàng Chouquet ra, khoác tay người thương yêu của chị. Người đàn bà ấy là vợ hắn. Thị ra hắn đã cưới vợ rồi.

Ngay tối hôm ấy, chị ta reo mình xuống cái ao ở gần nhà dock ly. Một anh chàng say rượu về muộn với chị ta lên và đem chị ta đến hiệu bào-chế. Chouquet mặc áo ngủ xuống cửa chửa và làm như không có vẻ nhận ra người con gái, hắn cởi áo chị ta ra, xoa người chị ta và sảng tiếng mắng: « Chị này điên quá! ai lại khờ dại như thế bao giờ! » Thế cũng đủ cho chị ta khôi khõ. Chị ta đã được nghe hắn

bà. Tôi đưa cho ông cụ xú hai đồng bày hào tiền chôn cất, còn còn bao nhiêu tôi đem về sau khi chị ta đã thở hơi cuối cùng.

Hôm sau, tôi đến nhà Chouquet. Vợ chồng họ vừa ăn cơm sáng xong, người nọ đổi diện người kia, đầy đủ, hòng hào, ướp những mùi thuốc, diệu bộ quan trọng và phồn phở.

Họ mời tôi ngồi, mời tôi một cốc rượu mùi, tôi nhận; rồi đem câu chuyện ra nói bằng một giọng buồn rầu, chắc rằng thế nào họ cũng khóc.

Vừa nghe biết rằng hắn được người ta yêu, được cái con mẹ vắt vơ vưởng kia, cái con mẹ di chửa ghê mướn kia, cái con mẹ lang thang khắp mọi nơi kia yêu minh, Chouquet liền nồi giận nhảy chồm lên, làm như con mẹ



nói với minh, và còn giữ được sự sung sướng đó mãi.

Chouquet nhất định không chịu nhận tiền công thuốc thang tuy chị ta cố khấn khoản xin trả.

Rồi cuộc đời chị ta cứ thế mà qua đi. Chị ta hằng tưởng đến Chouquet trong lúc di chửa ghê. Năm nào chị ta cũng trông thấy hắn sau cửa kính. Chị ta nồng đến mua những thứ thuốc lặt vặt trong hàng Chouquet. Như thế là chị ta lại được gần Chouquet, được nghe lời hắn và được cho hắn tiền như trước.

Bây giờ thi, như tôi đã nói lúc nãy, chị ta đã chết, chết bời đầu năm nay. Sau khi kè cho tôi nghe đầu đuôi câu chuyện thương tâm này, chị ta có nhờ tôi trao cho người mà chị ta ưng lòng yêu dấu bấy lâu, tất cả món tiền chất chiu đê dành được trong suốt một đời chị ta; vì chị ta bảo tôi rằng chị ta chỉ làm lụng vì hắn, có khi nhịn ăn đi đê có tiền dành lại, cho hắn và đê có thể tin rằng hắn sẽ nghĩ đến minh, ít ra cũng một lần nghĩ đến minh, khi chị ta đã chết.

Chị ta bèn trao cho tôi được hai trăm ba mươi hai đồng, bầy

tất cả là hai trăm ba mươi đồng. Nhưng câu truyện tôi vừa kể ông nghe, xem ra ông lấy làm khó chịu lắm thì phải; vậy tôi tưởng nên đem số tiền ấy mà cho người nghèo có lẽ tốt hơn.

Họ trân trân nhìn tôi, cả vợ lẫn chồng, phông người ra vì kinh ngạc.

Tôi lấy món tiền trong túi ra, mòn tiền lẩn lộn những đồng nhật nhẵn ở mọi nơi và dù mọi hàng, tiền vàng lẩn với xu hào. Rồi tôi hỏi: « Ông bà định sao đây? »

Vợ Chouquet nói lên trước:

— Nhưng mà... đó là lòng muôn cuối cùng của người đàn bà ấy, thì tôi thiết tưởng cũng khó chối từ.

Người chồng hơi có vẻ ngượng, cũng nói:

— Kè ra dùng món tiền ấy, vợ chồng tôi cũng mua thêm cho các cháu được vài thứ...

Tôi chỉ đáp:

— Tùy ý.

Hắn lại nói:

— Ông cứ đưa, vì mụ ta đã nhờ ông việc đó, thế nào chúng tôi cũng tìm được cách dùng tiền ấy vào một việc từ thiện nào.

Tôi đưa tiền ra, tôi chào, rồi tôi đi thẳng.

Hôm sau Chouquet đến tìm tôi và đội ngũ tôi:

— Hình như cái... người cái người đàn bà ấy có đê lại cỗ xe thì phải. Cái xe ấy ông đem làm gì rồi?

— Chẳng làm gì hết, ông có muốn thì cứ đem về.

— Còn gì bằng, cái ấy được việc cho tôi lầm, tôi sẽ đem làm một cái lều gỗ trong vườn khoai nhà tôi.

Hắn trở về, tôi gọi lại bảo:

— Bà ta cũng đê lại con ngựa già và hai con chó nữa. Ông có muốn lấy đem về nữa không?

Hắn đứng lại, ngạc nhiên:

— Ô, cái đó thì không! Ông bảo tôi lấy làm gì những con vật ấy. Ông muốn đem nó làm gì thì làm.

Nói rồi hắn cười, rồi hắn đưa tay ra cho tôi bắt tay; và tôi cũng bắt. Vì chả nhẽ không? Trong một miền, người thày thuốc với bà bào chế không nên thù ghét nhau.

Tôi giữ hai con chó lại cho tôi. Ông cụ xú có một cái sân rộng thi lấy con ngựa. Cái xe, Chouquet lấy dùng làm lều vườn; còn số tiền thì hắn đem ra mua năm cái cò phiếu xe hóa.

Trong đời tôi, tôi được thấy duy có cái tình yêu này là sâu xa thôi.

Ông thày thuốc nói đến đó thì ngừng lại.

Bây giờ, bà nam tước, rơm rớm nước mắt, thở dài: « Quả thực ở đời chỉ có người đàn bà mới biết yêu. »

Thể-Lữ dịch

# JOURNAL LÀM THAM

## II. — CÔ ĐẦU

(tiếp theo)

Ngâ-tư-sở hay là cái vui trong địa ngục

**N** GÀ - TƯ-  
SỞ, giữa  
những  
cơn gió  
rét đậm  
từ khi của cánh đồng  
phản và bối tha ma,  
thật là nơi bán cười  
xứng đáng của một  
đám cô đầu mà người  
ta đã gọi là cô đầu..  
«lòng vịt».

Nó cũng ám thầm



hở hàm và «thè lương» như họ...

Bỏ kín người trong chiếc áo pardessus, để mặc cho bạn tôi ngủ gật, tôi hỏi người kéo xe :

— Anh đưa tôi đến một nhà nào ẽ hàng nhất...

Trong đêm tối, tôi nghe tiếng người phu xe cười rộn như ma cười :

— Cái gì chứ cái ẽ hàng thi vô thiên lủng ! Con xin đưa hai «cậu» lai dẳng một nhà nát, nhưng chỉ sợ hai cậu vào lại ra thôi...

Ông bạn tôi bỗng choảng dậy :

— Thế thi chạy mau lên. Chúng tôi thích những chỗ như thế...

Anh xe lại cười :

— Giả các «cậu» có cho nhau cháu vào đó hái, cháu cung đến xin hàng. Vì các cô ấy bần và hôi lầm.

Hắn bỗng cất lo giọng lên :

— Hộm nay, có một ông cụ vào hát, chỉ chớp nhoáng đáo nhoáng là đã ra ngay. Cháu kéo cụ về, cụ ấy có phản nán với cháu là cụ phải cần răng quăng ra một đồng bạc mà chẳng nước non gì. Vì có mỗi một cô cụ thích thi lại... «thôi»

## PHÓNG SỰ DÀI của TRỌNG LANG

Liệt, nà làn thán dày một vè  
nghien và nịnh thán. Anh ta sun  
soe một lúc rồi lui sang nhà bên  
canh. Ông ban tôi đi trước, giũa  
hai cô, một : to và tròn ; một : gầy  
và cao.

Cô thứ ba sờ vào áo tôi rồi nói  
bằng quor :

— Cảm ghê !

Tôi hỏi :

— Tên là gì ?

Tôi thấy cô ta rún rẩy, rồi sit  
hai hàm răng lại :

— Thưa các quan, tên em là  
«Ấy» a.

— Sao lại «các» và sao lại «Ấy»  
— Ấy là cái gì ?

Cô ta thu mồi hình vào góc  
trường :

— Vậy thi thưa quan, em không  
có tên a !

Rồi cô cười, khẽ ố và đáng  
thương như một bà lão mom lâm  
đi.

gầy và xanh, nhưng sau lần áo  
bom-bay nâu cũ, người ta thấy lộ  
ra cái thân hình phù xung và nát  
nhéo.

Toàn thán có ấy dày một vè  
quơng gạo, mệt nhọc và... chết  
non.

Nhin cái Trần nhà tro ruồi, mái,  
bô bàn ghế lạp, mấy bức tranh  
gió đưa lung lung, và mấy cô nứa  
người, nứa ngọt, tôi thấy những  
nỗi thống khổ của nhà này rõ rệt  
qua. Thế mà còn có người đến tìm  
vui trên đồng rác đó ! Thế mà còn  
có người quyết không trả tiền cho  
mấy con «bọ bùn» sống trong  
đồng rác đó.

### Một đồng bạc, một câu truyện

Đề dưới cái cảm tưởng nồng nè  
đó, tôi bước vào buồng trong.

Cô ấy theo tôi vào.

Một chiếc phản cá đủ chấn chiếu,  
một cái tháp gạo và một cái thùng  
to tướng.

Tôi ngồi lên trên tháp gạo, cô ấy  
dẫy nây lên :

— Chết chưa ! quan ngồi thế  
phải tôi chết !

Tôi đứng lên, nhân thè mở nắp  
tháp và nhìn vào trong : cả tháp

Dưới ánh đèn măng-sông, cạnh  
khay đèn thuốc phiện, tôi dẽ ý  
ngầm ba cô và nhất là cô «Ấy».

Hai cô thi có  
vẻ đặc là nhà  
chứa lậu, vì  
cách lò điếm  
vụng và quá  
đóng, vì những  
cái áo dài cũ sơ  
sắc không xứng  
với phần sáp, vì  
những điệu bộ  
vừa là lời lại  
vừa khép nép.

Chỉ có cô ấy  
còn lái cô đầu  
một chút.

Trên bộ mặt  
mõng mảnh,  
phùng phùng  
như có nước scu  
lăn da mõng,  
một dãy tóc mọc  
giờ lòa sòa  
xuống trán,  
răng đèn rúc,  
mà t thám  
quăng và uốn  
uốt.

Chân tay cô



chỉ còn vài ba hột  
gạo và mảng viên  
cứt chuột.

Bà già tôi  
nhìn cô. Cố cõi nở  
một nụ cười tươi:  
« Nhá em nửu,  
chuột đó, quan q!  
Đó là ô chuột ».  
Tôi không thể nào  
cười được...



Sau khi đã  
nhận của tôi một  
đồng bạc, ma tôi  
đã tam, từ phen  
biết cô « già » là  
một chút kỷ niệm  
trong buổi sơ  
đầu », có ấy ngồi  
ghế bên cạnh tôi,  
sẵn lòng buồn và  
sẵn lòng khóc, nếu tôi muốn.

Tôi chỉ tháp gạo, hỏi cô :

— Thế ông chủ không nhìn đến  
tháp gạo?

Cô buồn bã :

— Có cái gì qui giá trong nhà, đã  
cầm tất cả rồi. Em chả nói giấu  
gi... anh mắng hôm nay, cơm cũng  
không có mà ăn nứa. Mua mắng  
xu gạo, rồi nấu cháo, ăn với rau  
muống luộc chấm muối. Tháp gạo  
đó can đũa rồi.

— Thế thì gạo tắt ông chủ mua  
sิ từng bữa?

Cô ấy sấp sưa khóc :

— Thường thì mua trứ một vài  
đồng. Độ này, một tháng có độ  
ba, bốn chầu hát, thành thử tiền  
nhà chỉ có sáu đồng mà cũng phải  
chịu. gạo phải mua sỉ và mua chịu.

— Sao em không đi nhà khác?

Thế là cô « ấy » khóc một cách  
rất thật thà :

— Em còn nợ... độ mươi đồng.  
Muốn lên Khâm-thiên vay, nhưng  
thân hình em thế này, ai là người  
dám cho vay. Chỉ có mắng cô trước  
là sung sướng.

Tôi nhìn cô.

Cô chép miệng :

— Các cô ấy xinh hơn em, cho  
nên đã bước ra khỏi nhà này...

≡

### Buôn cõi đầu

Đồng hồ chỉ hai giờ sáng, cô  
« ấy » bắt đầu kê cho tôi nghe  
những câu truyện xuất thân của  
mấy cô trong nhà đó.

— Vợ lão chủ nó ranh ghê gớm  
lâm kia, nó về những vùng nhà  
quê, rồi rủ các cô « ấy » ra làm  
Hanoi. Cô nào dại thì ra.

— Hay là nó lên phố Mới đi tìm  
con sen. Lúc nào con sen mà thích  
cô nhán tinh rồi, thì nó cho ăn  
mặc để ra tiếp khách.

— Nếu nhà vắng khách, nó đi  
lên Khâm-thiên, tìm nhà hát nào  
sang sang một chút rồi dặm tim

Cô không nói gì cả, nhưng dần  
dần, đầu cô cái xưởng. Hai giọt  
nước mắt ấm ấm lâm trên tay tôi.  
Tôi đe dọa cho cô khóc, trong cái  
phút đau đớn yên lặng ấy.

Rồi, tôi thấy cô thở dài thật  
mạnh, ngừng đầu lên và cười :

— Vâng, anh ạ. Em vừa ở cữ  
xong. Được đến hôm nay là vừa  
mười lăm hôm.

— Chồng em đâu?

— Hạng người như em thì làm  
gi có chồng, vì nhiều chồng quá.

— Đứa con đâu?

— Cháu ở nhà với...

Rồi cô im hẳn. Rồi cô đứng phát  
dậy :

— Mời anh ra xơi thuốc. Em  
lay anh, đừng hỏi em nữa. Một  
ngày kia, nếu em nâng xuồng  
dáy với em, thi rồi anh sẽ biết, sẽ  
biết hết!

Cái tiêu sử của cô « ấy » không  
bao giờ tôi được và muốn biết, vì  
nó là tiêu sử chung của hạng người  
« sống làm vợ khắp người ta »...

Tên cô, tôi cũng không cần biết  
nữa, vì nó chỉ là một tiếng hoa  
mỹ để che một tiếng nôm na của  
rừng ruộng, hay là của một dĩ  
vãng trong sách.

— Gần lúc tôi còn nằm nhà trong,  
cô ấy còn trờ vào, vừa dì vửa nói :

— Hôm nay, yên lặng như lâ  
không có khách, nhỉ. Chả bù với  
những hôm nó có khách.

Cô ngồi xuống bên cạnh tôi :

— Hôm nay, cô bà quan viên, anh  
ạ. Trước vào nhà mà sức nhřng  
múi dâu, mõi, múi rượu. Đánh  
trống chán rồi ăn cháo. Nó bắt em  
uống rượu là người dí mà vẫn  
không tha. Rồi suối đêm, nó hành  
em khốn khổ, náo  
vật, náo cẩu, có  
mỗi một cái quần  
khô, nó sé gằn  
tan hoang. Đến  
nỗi em phải thú  
rằng mới để được  
cô mươi hôm.

Nó không linh, nó  
nhặt định dỗi —

Tôi cảm động nhìn cô :

— Tóc em làm sao lởm chởm  
thể kia? Hình như môi mọc thi  
phai?

Cô cười, chắp hai tay lại làm  
một, ngượng nghịu :

— Em mới ôm khói. Ôm tưởng  
chết.

Tôi không cần mũi hoi sưa, vì  
khỏi ra né là mũi của trẻ thơ, của  
người làm mẹ, mà cầm lấy tay  
cô :

— Anh hỏi thật. Có phải em  
mới ở cũ phải không? Em đừng  
chết.

xin lỗi anh — xét xem có phải là  
đáng sự thực không. Nó không  
được toại trí, ba giờ sáng rồi, rồi  
ra về. Nó quẳng rứa chỉ hai đồng  
như thi cho chó.

Tôi cười :

— Nhưng cũng không lỗi. Hai  
đồng lìu hòa vốn.

Cô « ấy » bùi môi :

— Suốt đêm ấy chủ nó chửi em  
khốn khổ khốn nạn. Nó lại bắt  
đền em chầu hát, biện cáo vân lỵ  
nợ. Khốn nạn, em không chữa  
được lhang đó, thì đã có hai cô  
kia chiêu bạn nó rồi. Sáng dậy,  
nhưng chủ nợ thấy tôi qua nhà  
có hát, thế là kéo đến cà « lò »  
Thoát liền là nhà bà hàng nước  
đêm qua đã đe lại cho con gà mai  
giá như cái mõ để làm cháo. Rồi  
đến chủ nhà... Hai đồng có đủ cõc  
ấy!

≡

Bỗn giờ sáng, chúng tôi ra về.

Cả ba cô, nhất định giữ lại. Cô  
« ấy » bịnрин và cảm động. Hai  
cô kia cứ bám lấy chúng tôi mà  
dỗ :

— Thị hãi ở lại một tí. Chóng  
rồi « hãi nhẽ »

Tôi hỏi ra mới biết : « hãi  
nhẽ » là cái mục đích cốt yếu của  
các quan viên dì hát. Họ dỗ chúng  
tôi bằng cách đó.

Thì ra, khuôn phép của một  
người chủ chỉ biết có tiền, đã đưa  
họ đến ngang hàng với nhà thò  
rồi. Ái-linh ở chỗ đó, chao ôi, chỉ  
là hai tiếng « chửi » đau đớn...

(Còn nữa)

### Trọng Lang



Muôn đồ tòn essence được 25% (bốn litres đồ được một) và máy chạy bớt hơn, chỉ cần bò ba viên MEIRICH của nước Đức chè vào mươi litres essence.

Meirich

Giá một hộp 60 viên : 200

Bán tại nhà Đại-Lý thương-mại

**BÙI - DÚC - ĐẬU**

30, QUAI CLÉMENCEAU - HANOI

### Ai muốn học ?

1) L'anglais par soi-même của giáo-sư Đỗ-đức-Phan soạn Op.50  
2) Le chinois par soi-même của giáo-sư Tang-hồng-Cheo soạn Op.45

Hai cuốn sách này soạn rất công-phu có dạy đủ cả: Vocabulaire, Grammaire lectures, Version, Thèmes.

3) Sách dạy khiêu-vũ 1936-37 của đồ-dệ giáo-sư Charles soạn, học không nản-tri, rât rõ ràng dễ hiểu, có hơn 70 hình vẽ các lối nhảy khác nhau dễ ý học trong 8 giờ sê biêt nhảy giá Op.85

4) Sách quốc-ngữ vở-lòng (lên sáu, lên bảy) có hình vẽ đẹp, dày 20 trang, trẻ con mới học rât dễ hiểu Op.05

Nhà in NAM-TÂN HAIPHONG xuất-bản và phát-hành khắp Đông-Pháp

Nơi phát hành ở Hanoi: AN-HÀ, 13, RUE DU CUIVRE

DÉPÔT GÉNÉRAL: Craie marque « Le Papillon » phán viết bằng Ardoises factices marqué: « Éléphant » bảng đen. Boites tampon hắp đầu. Có bán ở các hiệu sách to các tỉnh.

CÁC NHÀ BÁO, NHÀ VĂN,  
NHÀ GIÁO, HỌC-TRÒ !

Muốn viết quốc-văn khỏi sai-lầm  
CH với TR, D với GI hay R  
và S với X

Cần phải có một quyển

**VIỆT-NAM CHÍNH-TÀ TỰ-VỊ**

(Dictionnaire orthographique  
de la langue annamite)

Sách dày ngọt 250 trang  
Soạn rất công phu. Giá Op.60.

THU VÀ NGÂN-PHẾU XIN GỬI CHO  
LÃ - VĨNH - LỢI  
14, Nguyễn-Trãi — HANOI

Xem triết-tự  
biết số-mệnh



### XEM SỐ - MỆNH, XEM TỰ - VI

Đông-Dương mới có một M. Khánh-Sơn. Xem sao nói vậy không tôn-nịnh không dọa nạt. Các ngài chỉ cần gửi chữ ký và tuổi kèm thêm ngân phiếu 7 hào ché maitre. Khánh-sơn boîte postale 115 Hanoi.

Sẽ rõ đời di-văng, hiện-tại, tương-lai.

1) Công ăn việc làm và thi cử. 2) Tình duyên, vợ con, của cải. 3) Người yêu, kẻ thù. 4) Bệnh tật, ván-hạn. 5) Ngày giờ nào có vận mà mua số.

Xin có lời thưa trước với các quý ông quý bà trong Nam ngoài Bắc biết rằng tôi không hề sai thư ký riêng hay ai thay mặt tôi dí đầu cờ. Vày nếu có kẻ nào lỵ nhận là tôi thì các quý ông quý bà nên coi chừng. Về phần tôi nếu đi Xir nào thi đã có tin trước.

Cùng các độc giả ở Haiduong

Xin các ngài nhớ cho rằng  
kể từ 2 AVRIL 1937

Hiệu QUANG HUY

Đại Lý báo NGÀY NAY ở  
Haiduong đã dọn lại số nhà  
25 Đường Maréchal Foch  
(ngay bến xe ô tô ca, gần ngã  
tứ Đồng Thị — HAIDƯƠNG

### LUYÊN TIỄP

ARCHITECTES

N° 42 BORGNISS DESBORDES  
HANOI

IN LẦN THỨ HAI

### NAM NỮ BẢO TOÀN

ĐÃ ĐƯỢC HÀN LÂM BẢN PHÁP (ACADEMIE DES SCIENCES DE PARIS) CÔNG NHẬN  
VÀ CÁC BÁO CHÍ TÂY NAM TRONG BA KỲ KHUYẾN KHÍCH VÀ KHEN TẶNG:

Một doan thư của Hàn Lâm Viện bén Pháp. — « Cet ouvrage a été déposé dans la bibliothèque de l'Institut et sera mentionné au bulletin bibliographique des COMPTES RENDUS HERBOMADEAUX DES SEANCES DE L'ACADEMIE DES SCIENCES ».

Báo Annam Nouveau. — « M. Lê-huy-Phách qui s'est spécialisé depuis nombre d'années dans les maladies vénériennes, vient de faire paraître un livre d'hygiène sexuelle : « Nam Nữ Bảo Toàn ». C'est avec grand plaisir que nous recommandons le nouveau livre de M. Lê-huy-Phách à la jeunesse ».

Khoa-hoc tạp chí. — « Ông già chắc đã từng biết ông y-học-sỹ Lê-huy-Phách là người đã chịu khó nghiên cứu về thuốc Nam, thuốc Bắc, nay ông lấy kinh nghiệm mà xuất bản quyển sách có ích này... » Nam Nữ Bảo Toàn chuyên nói những bệnh của Nam Nữ thanh niên ta, lại có cả những bài thuốc để chữa bệnh. Thật là một quyển sách thuốc rõ ràng và dễ hiểu, bạn trẻ ta nên có để làm cầm nang ».

« Saigon » nhật báo. — « Tác giả cuốn Nam Nữ Bảo Toàn đã có nhiều công phu sưu tầm và nghiên cứu » — « Với cuốn sách có ích cho y-học nước nhà nhất là cho nam nữ thanh niên chúng tôi không ngần ngại gì mà không cầm bút giới thiệu một cách trịnh trọng với bạn đọc ».

Lê-huy-Phach Hanoi — Tonkin

... mua tại các đại-ly thuốc Lê-huy-Phach và các hàng sách lớn.